

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

MỤC LỤC

PHẦN 1.....	2
QUY CHẾ	2
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022.....	2
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU.....	2
PHẦN 2.....	11
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021	11
PHẦN 3.....	23
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	23
PHẦN 4.....	34
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	34
VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN	34
PHẦN 5.....	45
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ KIỂM TOÁN	45
PHẦN 6.....	46
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, CHIA CỔ TỨC NĂM 2021 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022.....	46
PHẦN 7.....	49
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC NĂM 2021 CỦA BAN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022.....	49
PHẦN 8.....	53
BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY.....	53
PHẦN 9.....	57
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022	57

PHẦN 1.
QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

(Hợp truyền thông kết hợp họp trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (sau đây được gọi tắt là "Đại hội") bằng hình thức Đại hội trực tiếp, kết hợp trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- *Cổ đông*: Là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (Mã chứng khoán: DCM), có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chốt ngày 25/03/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ và đã được Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (Công ty) cấp tài khoản truy cập để tham dự Đại hội, bỏ phiếu điện tử.

- *Đại hội*: Là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức theo hình thức họp truyền thông kết hợp với họp trực tuyến, thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh Đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của Đại hội.

- *Địa điểm tổ chức Đại hội*: Bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Chủ tọa Đại hội tham dự và chủ trì Đại hội, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào hệ thống trực tuyến bằng Tài khoản truy cập đã được Công ty cung cấp để tham dự Đại hội.

- *Bỏ phiếu điện tử*: Là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết trước hoặc trong cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên hệ thống trực tuyến.

- *Hệ thống trực tuyến*: Là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức họp ĐHĐCĐ và bỏ phiếu điện tử.

- *Đăng ký tham dự Đại hội*: Là việc cổ đông sử dụng một kênh thông tin phù hợp thông báo cho Công ty về việc mình hoặc đại diện của mình sẽ thực hiện tham dự Đại hội.

- *Thông tin đăng nhập*: Bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty/Nhà cung cấp dịch vụ cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tại Thư

mời họp hoặc số điện thoại của cổ đông/người được cổ đông ủy quyền.

- *Thời gian mở cửa hệ thống*: Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, thực hiện ủy quyền, gửi ý kiến đến Đại hội.

- *Thời gian mở cổng biểu quyết*: Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung cần biểu quyết của Đại hội.

- *Thời gian đóng cửa hệ thống/đóng cổng biểu quyết*: Là thời điểm hệ thống trực tuyến đóng truy cập, khóa biểu quyết, ... theo thông báo của Ban Chủ tọa Đại hội.

- Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau: *DHĐCĐ/Đại hội*: Đại hội đồng cổ đông; *HDQT*: Hội đồng quản trị; *Tổ chức phát hành/Công ty*: Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Điều 3: Điều kiện tổ chức Đại hội

Hội đồng quản trị có quyền quyết định tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức này.

Đối với các cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp thì Ban tổ chức Đại hội thực hiện cung cấp thông tin đăng nhập và hướng dẫn cổ đông đăng nhập vào hệ thống để tham dự, góp ý và biểu quyết điện tử các nội dung của Đại hội.

Trường hợp cổ đông tham dự trực tiếp nhưng không có thiết bị hoặc thiết bị không thể kết nối internet thì Ban tổ chức Đại hội thực hiện cung cấp tài liệu và phiếu biểu quyết bằng phiếu giấy để cổ đông thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội. Việc kiểm phiếu đối với các phiếu giấy và phiếu gửi về Công ty bằng đường bưu chính đúng hạn định đều được thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Các ý kiến của cổ đông, kết quả biểu quyết của cổ đông tham dự trực tiếp, trực tuyến, phiếu biểu quyết gửi bằng đường bưu chính đều có giá trị như nhau.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội: Toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền đều có quyền tham dự Đại hội. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Việc ủy quyền có thể thực hiện bằng một trong các hình thức sau: Gửi văn bản ủy quyền về trụ sở chính của Công ty; Xuất trình văn bản ủy quyền cho Ban tổ chức Đại hội khi đến tham dự trực tiếp; Thực hiện ủy quyền trực tuyến trên hệ thống của Đại hội; Scan giấy ủy quyền và gửi email cho Ban tổ chức Đại hội theo địa chỉ email: ir@pvcfc.com.vn

Công ty thực hiện cấp tài khoản cho người được ủy quyền tham dự Đại hội và người được ủy quyền thực hiện các quyền của cổ đông sau khi cổ đông hoàn thành việc ủy quyền theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp cổ đông ủy quyền không hết số lượng cổ phần mà mình sở hữu thì số cổ phần còn chưa ủy quyền sẽ được tính là số cổ phần không tham dự Đại hội và không tham gia biểu quyết.

4.2. Cổ đông được coi là tham dự Đại hội khi đáp ứng được các điều kiện sau đây:

- Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào hệ thống. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự. Công ty thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời

họp.

- Các cổ đông có trách nhiệm bảo mật các thông tin về tên đăng nhập (Username), mật khẩu/mã OTP do Công ty cung cấp. Tổ chức phát hành được miễn trừ trách nhiệm nếu cổ đông để lộ thông tin đăng nhập/password/OTP.

- Ban tổ chức Đại hội thực hiện mở cửa Hệ thống để cổ đông có thể truy cập vào hệ thống từ 8h00 ngày 23/04/2022.

4.3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia Đại hội:

4.3.1. Quyền của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, gửi ý kiến đến Đại hội, biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội thì thực hiện đăng nhập vào hệ thống tại địa chỉ: dcm.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:

- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống hoặc;
- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thư mời họp để đăng nhập vào hệ thống.

+ Tên đăng nhập (Username) của cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài. Đối với người được ủy quyền thì Username là số giấy chứng minh nhân dân, số thẻ căn cước công dân, mã số doanh nghiệp của người được ủy quyền.

+ Mã OTP: Sau khi cổ đông nhập đúng Username vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với Công ty để cập nhật số điện thoại mới.

+ Mật khẩu: Được thông báo cho cổ đông tại Thư mời họp.

c. Cổ đông và đại diện của cổ đông có quyền tham dự Đại hội, gửi ý kiến và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và giữ nguyên hiệu lực của các đợt biểu quyết đã thực hiện.

d. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Công ty, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin mà bên ủy quyền và bên được ủy quyền cung cấp. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Ban Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

4.3.2. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban Chủ tọa Đại hội, Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.

b. Trang phục của Cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

c. Cổ đông tham dự họp thông qua hệ thống trực tuyến có nghĩa vụ:

- Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên hệ thống trực tuyến. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại khoản này tương tự như cổ đông.

- Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

- Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

5.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Công ty chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

5.2. Phương thức kiểm tra: Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ tài khoản của các cổ đông, các cổ đông tham dự trực tiếp, các phiếu biểu quyết gửi về bằng đường bưu chính... để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội.

5.3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

6.1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

6.2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

6.3. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết tại Đại hội.

- Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

- Tổng hợp và báo cáo Ban Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.

- Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội.

- Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

- Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội.

- Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu

quyết (nếu có) và báo cáo để Đại hội quyết định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ban chủ tọa giao.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

7.1. Ban Chủ tọa đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua gồm Chủ tọa và một số thành viên, có chức năng điều khiển Đại hội.

7.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa:

a. Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Chỉ định Ban Thư ký và giới thiệu để Đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;

c. Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;

d. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;

7.3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

7.4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

7.5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được thông qua*) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người tham dự Đại hội cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Ban Thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên. Ban Thư ký có các nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;

- Hỗ trợ Ban Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Ban Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt quyền. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, số lượng cổ phần mà các cổ đông/người được ủy quyền tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình của Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

11.1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình, nội dung Đại hội.

11.2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Ban Chủ tọa có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tiếp và/hoặc trực tuyến. Cổ đông cũng có thể gửi câu hỏi cho Ban Chủ tọa thông qua hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì việc lựa chọn và mời đại biểu phát biểu do Ban Chủ tọa quyết định.

11.3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình nghị sự Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật và phải thuộc thẩm quyền, nội dung của Đại hội. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

11.4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một số cổ đông tối đa không quá 2 (hai) phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký ghi nhận và HĐQT trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản hoặc email cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Điều 12. Nguyên tắc cổ đông tham gia bỏ phiếu

12.1. Nguyên tắc chung:

Tất cả các vấn đề trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp quyền biểu quyết theo số cổ phần được biểu quyết (sở hữu và đại diện) của cổ đông.

12.2. Phương thức biểu quyết:

Tất cả các vấn đề theo quy định cần phải thông qua Đại hội, thì cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu điện tử. Cổ đông lựa chọn một trong ba đáp án: “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*” đối với từng vấn đề khi Ban Chủ tọa thông báo xin ý kiến biểu quyết.

Cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng đường bưu chính hoặc tham dự trực tiếp tại Đại hội và biểu quyết bằng phiếu giấy thì đánh dấu chọn vào một trong ba ô tương ứng “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không có ý kiến*” đối với từng nội dung xin ý kiến.

Điều 13. Thực hiện biểu quyết

13.1. Thời điểm biểu quyết

a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử được thực hiện là 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc Đại hội, tức là từ 8h00 ngày 23/04/2022 đến khi Ban Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở cổng biểu quyết đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Ban Chủ tọa.

c. Đối với các cổ đông biểu quyết bằng phiếu giấy thì sau khi hoàn thành việc chọn các phương án biểu quyết, cổ đông ký và ghi rõ họ tên rồi thực hiện bỏ phiếu vào hòm phiếu.

13.2. Cách thức biểu quyết

a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại khoản 4.3.2 Điều 4 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào hệ thống và biểu quyết thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp đều được coi là quyết định của cổ đông. Hướng dẫn cổ đông truy cập được đăng tải trên website của Công ty và được Ban tổ chức hướng dẫn chi tiết tại Đại hội.

b. Kết quả biểu quyết của từng vấn đề được tính trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội tại từng thời điểm biểu quyết.

c. Phương thức biểu quyết

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết theo quy định tại khoản 12.2 điều 12 Quy chế này. Nội dung nào cổ đông không tham gia biểu quyết thì số cổ phần của cổ đông được tính là không hợp lệ đối với nội dung không tham gia biểu quyết đó, các nội dung biểu quyết hợp lệ khác của cổ đông không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn phương án biểu quyết và nhấn nút “Gửi biểu quyết” để lưu và gửi kết quả biểu quyết lên hệ thống.

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi kết quả biểu quyết thành công lên hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết được thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại Đại hội.

Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, cổng biểu quyết đối với nội dung đó sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban Kiểm phiếu báo cáo tại Đại hội theo quy định tại Quy chế này.

d. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Kết quả biểu quyết của từng nội dung Đại hội sẽ do Ban Kiểm phiếu công bố trước toàn thể ĐHĐCĐ theo chương trình Đại hội.

e. Khi điều hành Đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu điện tử có thể liên hệ theo các thông tin hỗ trợ nêu tại Thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu.

13.3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết và có chọn phương án biểu quyết, bầu cử, đồng thời phải hoàn thành việc gửi trên hệ thống.

Điều 14. Kết quả bỏ phiếu

14.1. Kết quả bỏ phiếu được tính trên số cổ phần tham gia biểu quyết điện tử và số cổ phần tham gia biểu quyết bằng phiếu giấy (nếu có).

14.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 15. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

15.1. Các nghị quyết về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

15.2. Nghị quyết về các vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội

16.1. Cuộc họp Đại hội phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi hình hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.

16.2. Biên bản họp Đại hội phải hoàn thành và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

16.3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản Đại hội.

Biên bản họp Đại hội được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp.

Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 17. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

17.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì ĐHĐCĐ được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành

khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

17.2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì ĐHĐCĐ được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Ngày hiệu lực

18.1. Quy chế này gồm 4 chương, 18 điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

18.2. Cổ đông, tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia Đại hội của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA, CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Ngọc Nguyên

PHẦN 2.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021 đã khép lại trong bối cảnh đại dịch COVID-19 gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên toàn thế giới. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, các chỉ thị về giãn cách xã hội đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến chuỗi cung ứng, hoạt động của các doanh nghiệp. Trước diễn biến bất thường của môi trường kinh tế xã hội như vậy, nhưng với tâm thế chủ động khắc phục các khó khăn, tận dụng các điều kiện thuận lợi, PVCFC đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công tất cả mục tiêu được giao; phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ	
				KH	Thực hiện	So sánh (%)	
A	B	C	I	2	3	4=3/2	5=3/1
I	Chỉ tiêu sản lượng						
1	Sản xuất các sản phẩm						
-	Urê quy đổi	Nghìn tấn	934,77	875,49	898,56	103%	96%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm từ gốc urê</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>35,51</i>	<i>74,30</i>	<i>75,25</i>	<i>101%</i>	<i>212%</i>
-	NPK	Nghìn tấn		47,87	48,19	101%	
2	Tiêu thụ sản phẩm						
-	Urê quy đổi	Nghìn tấn	973,39	765,87	755,50	99%	78%
-	Sản phẩm từ gốc urê	Nghìn tấn	35,15	62,65	68,42	109%	195%
-	NPK	Nghìn tấn		47,18	38,39	81%	
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	171,48	150,00	161,07	107%	94%
II	Chỉ tiêu tài chính hợp nhất						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.700,33	9.168,32	10.041,67	110%	130%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	716,53	924,45	1.956,27	212%	273%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	662,45	867,50	1.826,12	211%	276%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	87,09	98,85	222,41	225%	255%
III	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.663,86	9.132,59	10.056,63	110%	131%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	714,83	920,66	1.950,55	212%	273%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	661,56	864,57	1.821,83	211%	275%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	80,24	91,87	195,5	213%	244%
5	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	14%	17%	37%	212%	273%
6	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	112,89	96,84	72,58	75%	64%

Ghi chú: (*) Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 thực hiện theo công bố 2064/PVCFC-IR ngày 27/12/2021 của PVCFC. Các chỉ tiêu này được điều chỉnh thay thế các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được thông qua tại Nghị quyết phiên họp thường niên năm 2021 số 854/NQ-PVCFC ngày 27/04/2021.

Nhận xét:

➤ Về kết quả hoạt động:

Tất cả các chỉ tiêu từ chỉ tiêu hợp nhất và công ty mẹ được ĐHĐCĐ giao đều hoàn thành vượt mức:

- Sản lượng sản xuất đạt 898,56 nghìn tấn, đạt 103% kế hoạch, đạt 96% so với cùng kỳ năm 2020. Công ty đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới gốc urê và NPK với sản lượng đạt lần lượt là 75,25 nghìn tấn và 48,19 nghìn tấn đều vượt 1% so với KH.
- Sản lượng tiêu thụ urê đạt 755,50 nghìn tấn, đạt 99% so với kế hoạch và đạt 78% so với cùng kỳ năm 2020, sản lượng tiêu thụ thấp hơn cùng kỳ do năm 2021 dịch COVID-19 bùng phát từ tháng 4/2021 và các quy định về giãn cách đã hạn chế các hoạt động vận chuyển lưu thông hàng hóa. Sản lượng tự doanh là 161,07 nghìn tấn đạt 107% kế hoạch và 94% so với cùng kỳ năm 2020.
- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 10.041,67 tỷ đồng. Đây là năm đầu tiên công ty hoàn thành chỉ tiêu doanh thu trên 10.000 tỷ đồng với những nỗ lực không ngừng trong việc tiêu thụ cũng như hưởng lợi từ việc giá bán tăng cao.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 1.956,27 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế công ty mẹ là 1.950,55 tỷ đồng. Đây là mức lợi nhuận cao nhất từ trước tới nay của PVCFC do doanh thu tăng đồng thời công ty triển khai các hoạt động tối ưu hóa tiết kiệm tiết giảm, sự linh hoạt trong hoạt động quản trị điều hành.

II. Đánh giá chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Công tác quản lý vận hành sản xuất

- Nhà máy duy trì vận hành an toàn, công suất trung bình đạt 109,39% (tính theo công suất xưởng Urê). Và vào ngày 06/10/2021, Nhà máy Đạm Cà Mau đã cán mốc 8 triệu tấn sản xuất sau hơn 9 năm vận hành thương mại.
- BDTT năm 2021 diễn ra trong điều kiện vô cùng đặc biệt: Kế hoạch dừng máy bảo dưỡng giàn thay đổi 3 lần; dịch bệnh bùng phát nên công tác mua sắm gặp rất nhiều thách thức; không huy động được chuyên gia nước ngoài và khó khăn trong việc huy động các nhà thầu trong nước, nhưng nhờ sự chủ động trong công tác chuẩn bị, nhân sự nhà máy tay nghề cao nên công ty đã hoàn thành mục tiêu BDTT đặt ra, công tác bảo dưỡng tổng thể đã được thực hiện trong tháng 11/2021, thực hiện 2.171 hạng mục trong thời gian 13,4 ngày (bao gồm cả thời gian dừng và khởi động lại Nhà máy), có sản phẩm NH₃ trước 50,5 giờ; có sản phẩm Urê trước 6 giờ so với kế hoạch. Đây là bước tiến mới về việc tự chủ trong hoạt động bảo dưỡng, hướng tới thực hiện và phát triển mảng dịch vụ bảo dưỡng theo mục tiêu chiến lược.
- Đặc biệt, mảng tối ưu hóa là thế mạnh của đội ngũ kỹ sư, công nhân nhà máy. Trong năm, PVCFC đẩy mạnh triển khai chương trình tối ưu hóa, trong đó có các hạng mục đã hoàn thành trong BDTT và đang quá trình ghi nhận dữ liệu đánh giá hiệu quả như: Thu hồi hydro trong dòng offgas để gia tăng thêm sản lượng NH₃;

nâng công suất cụm trao đổi nhiệt E04301; thu hồi MP vent gas xưởng Urea. Ngoài ra các hạng mục đang thi công như : Tối ưu hệ thống nước làm mát; Tối ưu hoạt động LTS gia tăng sản lượng NH₃; Cải tạo và nhập NH₃ lỏng cho Sản xuất Urea; Lắp đặt filter coalescer tại cụm phân phối khí đầu vào; Cải tạo hệ thống cấp hydro recycle và dự kiến đưa vào áp dụng trong năm 2022.

2. Công tác quản lý kinh doanh - tiếp thị truyền thông

Từ tháng 4/2021 dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh ở TP.HCM và các tỉnh phía Nam, một số Tỉnh/Thành phố đã theo quy định giãn cách xã hội, hạn chế đi lại gây khó khăn cho hoạch định tiêu thụ sản phẩm, các kho cảng đều không thể huy động được nhân công làm việc; công tác vận chuyển, lưu thông phân bón gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng mạnh đến nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm. Để vượt qua thử thách này, PVCFC đã tổ chức các giải pháp kinh doanh nhằm thích ứng với đại dịch, đảm bảo công tác tiêu thụ sản phẩm thông suốt góp phần ổn định thị trường, cụ thể:

- Mở rộng hệ thống kênh phân phối, đầu tư phát triển kênh B2B hướng đến các khách hàng là các nông trường, các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp đã cho thấy việc định hướng mở rộng thị trường và chuyển đổi hình thức phân phối sâu xuống đại lý cấp 2 đã và đang mang lại hiệu quả.
- Đổi mới cách thức tiếp cận khách hàng mục tiêu trong công tác tiêu thụ các sản phẩm NPK và hữu cơ vi sinh theo chiều hướng giảm mức độ tập trung nguồn lực vào kênh phân phối, đẩy mạnh đầu tư nguồn lực cho người tiêu dùng cuối cùng trên nền tảng số hóa các hoạt động kinh doanh và tiếp thị truyền thông.
- Ứng dụng tối đa các nền tảng số trong công tác bán hàng và tiếp thị truyền thông trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, không tương tác trực tiếp được với khách hàng. Các nền tảng đã và đang khai thác như ERP, Eoffice, DMS, CRM, app 2Nông,... đã và đang phát huy vai trò tích cực trong việc đảm bảo các hoạt động kinh doanh và tiếp thị truyền thông được thông suốt, tiết kiệm chi phí.

3. Hoạt động đầu tư xây dựng

Năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát gây khó khăn trong việc triển khai các dự án đầu tư cũng như huy động chuyên gia và nhà thầu, tuy nhiên với sự nỗ lực của công ty trong việc liên tục kết nối với Nhà bản quyền hỗ trợ chạy thử từ xa và khi quy định giãn cách được nới lỏng thì gấp rút hoàn tất thủ tục để Nhà bản quyền sang Việt Nam, thực hiện chạy thử “Dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy 300.000 tấn/năm”, hiện dự án đang hoàn thiện các bước nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Bên cạnh đó, các dự án triển khai trong năm 2021 đều có những chuyển biến tích cực:

- Hạng mục cải hoán và cung cấp CO₂ thô tại nhà máy Đạm Cà Mau: Tiến độ tổng thể đến nay đạt 98,2%/98,99%, đang thực hiện những bước cuối cùng giai đoạn thi công, chuẩn bị đưa vào chạy thử.
- Trung tâm nghiên cứu phát triển PVCFC: Với định hướng chiến lược phát triển mảng nông nghiệp công nghệ cao, tìm kiếm cung cấp giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng PVCFC đã hoàn thành thủ tục mua đất tại tỉnh Long An để xây dựng TTNCPT. Hiện sở KH&ĐT tỉnh Long An đang hoàn tất thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

- Các dự án nằm trong chiến lược đa dạng hóa nguồn nguyên liệu: “Dự án đầu tư nhà máy khí hóa than” đang đánh giá cơ hội đầu tư, tiếp tục kinh doanh với thương hiệu Phân bón Cà Mau để từng bước thử nghiệm và thăm dò thị trường trước khi quyết định đầu tư.
- Ngoài ra với việc mở rộng quy mô, chủng loại sản phẩm và nâng công suất nhà máy thì nhu cầu lưu trữ nguyên liệu, sản phẩm... ngày càng tăng cao. Do vậy Công ty đang tìm kiếm địa điểm để xây dựng một kho đầu mối tại ĐBSCL cũng như cải tạo và mở rộng các kho chứa tại nhà máy phục vụ tồn chứa trong thời điểm thấp vụ, đảm bảo nhà máy hoạt động liên tục.

Đối với công tác đầu tư xây dựng, PVCFC luôn chủ động rà soát đánh giá kỹ tất cả dự án đầu tư, hạng mục mua sắm trước khi thực hiện đảm bảo thực sự cần thiết, tính hợp lý và theo thứ tự ưu tiên, tối ưu trong việc sử dụng nguồn vốn.

4. Các hoạt động quản lý khác

a. Công tác quản trị

- Trong bối cảnh dịch Covid-19 năm 2021, công ty đã thích nghi “sống chung với đại dịch”, hạn chế tối đa tác động của việc giãn cách xã hội làm đình trệ, gián đoạn cung ứng nhờ có sự chuẩn bị tốt các nền tảng công nghệ: Hệ thống Văn phòng điện tử (Eoffice): áp dụng ký điện tử, quy trình số; hệ thống SAP ERP cung cấp số liệu phục vụ công tác báo cáo, phân tích phục vụ nhu cầu quản trị, là hệ thống trung tâm và kết nối với các hệ thống xung quanh như: HRM, DMS, Eoffice, MIS/MES; các nền tảng DMS, CRM, app 2Nông... đã và đang phát huy vai trò tích cực trong việc đảm bảo các hoạt động kinh doanh và tiếp thị truyền thông được thông suốt, tiết kiệm chi phí.
- Triển khai dự án tăng cường năng lực quản trị Công ty: Thành lập Ban dự án điều phối thực hiện các khuyến nghị của IFC: (i) Cam kết Công ty áp dụng các thực tiễn Quản trị Doanh nghiệp tốt; (ii) Xây dựng và công bố Quy tắc Đạo đức và Ứng xử Kinh doanh; (iii) Cải thiện việc công bố thông tin trong báo cáo thường niên để thể hiện cam kết của Công ty đối với tiêu chí bền vững (ESG); (iv) Chính sách quản trị quyền lợi các bên liên quan; (v) xây dựng kế hoạch triển khai dự án thúc đẩy bình đẳng giới tại PVCFC.
- Xây dựng báo cáo tài chính, báo cáo quản trị theo thông lệ quốc tế IFRS; Quản trị hoạt động R&D và tài sản trí tuệ, quản lý rủi ro...nhằm tăng sức cạnh tranh, hấp dẫn nhà đầu tư và nâng cao giá trị doanh nghiệp.

b. Công tác tổ chức quản lý, văn hóa doanh nghiệp

- Có thể nói văn hóa doanh nghiệp là nền tảng đã giúp PVCFC vượt qua đại dịch Covid-19. Trải qua 5 năm triển khai Dự án “Tái tạo văn hóa PVCFC” từ bước phổ cập văn hóa nền tảng “7 thói quen hiệu quả”. Năm 2021, Công ty thực hiện sơ kết 5 năm triển khai Dự án “Tái tạo văn hóa PVCFC”, về cơ bản đã xây dựng xong phần văn hóa bản sắc và đang tập trung vào giai đoạn sống với văn hóa bản sắc. Năm 2021, Công ty đã tổ chức các buổi chia sẻ trực tuyến của Lãnh đạo Công ty về các nội dung của Sổ tay văn hóa PVCFC lồng ghép chia sẻ tầm nhìn chiến lược, 4 giá trị cốt lõi công ty, kết nối giữa mục tiêu chung và sự đóng góp của người lao động với tiêu chí phát triển của công ty; tổ chức các buổi củng cố “7 thói quen hiệu quả”; xây dựng clip Sổ tay văn hóa và đào tạo trên hệ thống Elearning ...

- Với sự tiên phong trong các hoạt động, ngày 5/12/2021 Phân bón Cà Mau được vinh danh là một doanh nghiệp tiêu biểu trong xây dựng và thực thi văn hóa doanh nghiệp, phát triển bền vững, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội.

c. Công tác tái cấu trúc

- Chủ động chuẩn bị các công việc cần thiết nâng cao giá trị sử dụng vốn, tài sản: Hoàn thiện các thông tin về PVCFC để công bố, thu hút Nhà đầu tư nước ngoài trên không gian số; thông qua các nhà tư vấn nước ngoài để tìm kiếm các nhà đầu tư tiềm năng; xây dựng các mục tiêu phát triển và kế hoạch hành động đến 2025 phù hợp với những biến động của tình hình kinh tế sau đại dịch covid-19 cùng với sự chuyển dịch năng lượng, chuyển đổi số... nhằm tăng cả thực lực cạnh tranh và giá trị thị trường của PVCFC, tạo tiền đề cho những bước phát triển mới, thu hút nhà đầu tư.

d. Công tác nghiên cứu và phát triển

Thực hiện theo định hướng chiến lược phát triển của Công ty là đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ, năm 2021 hoạt động nghiên cứu phát triển đang tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Nghiên cứu thành công sản phẩm mới (N46.True) trên các cây lương thực (khoai lang, khoai tây, ngô) hoàn thành đánh giá đặc tính ngoài đồng về khả năng chống đổ ngã, giúp thân cây cứng.... Hiện nay đã sản xuất và đang kinh doanh thử nghiệm từ tháng 2/2022 để thăm dò đánh giá mức độ hấp thu của thị trường.
- Nghiên cứu các sản phẩm bổ sung các chủng vi khuẩn giúp hòa tan photpho, hòa tan lân liên kết sắt, nhôm vào phân hóa học; vi sinh phân hủy các hoạt chất lưu tồn trong đất trồng lúa; chế phẩm vi sinh về khả năng chống chịu mặn. Hiện nay đã tiến hành nghiệm thu các đề tài, chuẩn bị sản xuất thử nghiệm trên quy mô pilot.
- Đồng thời tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện quy trình sản xuất quy mô công nghiệp vi sinh vật có ích và phân hữu cơ lên men từ phụ phẩm động vật trong nuôi trồng/chế biến, chăn nuôi, thủy sản; nghiên cứu các dòng phân bón phù hợp dinh dưỡng cho cây ăn quả (xoài, sầu riêng, bưởi, mít) vùng sinh thái đất phèn Đồng Tháp Mười và thực hiện khảo nghiệm, thí nghiệm tại các Trại thực nghiệm của Phân bón Cà Mau để đánh giá hiệu quả.
- Năm 2021, PVCFC cũng đã xây dựng chiến lược R&D dài hạn, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới theo hướng đa dạng hóa các sản phẩm phân bón NPK, khoáng hữu cơ, hữu cơ vi sinh và các dòng phân bón chất lượng cao phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.

e. Công tác quản lý chi phí, tiết kiệm/ tiết giảm

- PVCFC thực hiện đồng bộ và linh hoạt các giải pháp tối ưu tiết kiệm năng lượng và nâng cao hiệu suất của nhà máy, thực hiện tốt công tác quản lý chi phí và giá thành sản phẩm thông qua việc giao kế hoạch chi phí chi tiết đến từng bộ phận để làm cơ sở kiểm soát, đánh giá việc thực hiện, sử dụng chi phí hợp lý.
- Trong năm 2021 tổng số tiền tiết kiệm/tiết giảm được 132,51 tỷ đồng đạt 169% kế hoạch: Trong đó từ tiết kiệm định mức nguyên nhiên vật liệu, năng lượng là 111,23 tỷ đồng, từ quản lý, bán hàng, sản xuất chung là 20,07 tỷ đồng; từ quản lý đầu tư xây dựng là 1,21 tỷ đồng.

f. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Số lượt đào tạo thực hiện năm 2021 là 4.350 lượt, đạt 165% kế hoạch năm 2021. PVCFC triển khai các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo trang bị và cập nhật liên tục kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và phát triển bản thân. Đồng thời nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng với những biến động của tình hình kinh tế sau đại dịch covid-19, PVCFC đã tăng cường tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo, diễn đàn quản trị cấp cao Việt Nam-Singapore, chuyển dịch năng lượng, chuyển đổi số, quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt nhất, các vấn đề cốt lõi về pháp lý doanh nghiệp và kinh doanh, quản trị rủi ro doanh nghiệp, quản trị hoạt động R&D và tài sản trí tuệ, văn bản quy phạm pháp luật,...nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành hiệu quả trong các hoạt động.

g. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách

- Số lao động cuối kỳ năm 2021 là 1.022 người thấp hơn 23 người so với KH 2021, tăng hơn so với cùng kỳ năm 2020 do bổ sung cho khối kỹ thuật sản xuất, khối kinh doanh do nhân sự luân chuyển đến các ban chuyên môn khác cũng như dịch chuyển sang các đơn vị, nhà máy sản xuất khác.
- Công tác tiền lương: PVCFC thực hiện chi trả lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, của Tập đoàn và quy định của Công ty cho Người lao động đảm bảo đời sống cho CBCNV. Ngoài ra hiện nay PVCFC đang cập nhật điều chỉnh Quy chế trả lương, thưởng và Chế độ phúc lợi, Chính sách nhân viên mới nhằm tạo động lực, tạo công bằng cho tất cả CBCNV tiến tới xem xét khoán lương theo mô tả công việc.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

- Trách nhiệm của PVCFC với xã hội:
 - + Ngoài các chương trình an sinh xã hội theo kế hoạch về việc xây dựng cơ sở vật chất cho cộng đồng, PVCFC tham gia ủng hộ và đóng góp tích cực cho hoạt động phòng chống Covid-19 là 28,14 tỷ đồng trong đó: đóng góp 5 tỷ đồng vào Quỹ vaccine phòng COVID-19; ủng hộ thiết bị, vật tư, cơ sở vật chất cho ngành y tế và các địa phương để phòng chống dịch bệnh là 20,64 tỷ đồng; Hỗ trợ người dân Cà Mau ngoài tỉnh về Cà Mau 1 tỷ đồng, ủng hộ quỹ vaccine phòng COVID-19 cho tỉnh Cà Mau 1 tỷ đồng và hỗ trợ nông dân ĐBSCL gặp khó khăn do dịch bệnh 500 triệu đồng.
 - + Triển khai chương trình "Cùng nhau san sẻ" tại khu vực Tây Nam Bộ và Đông Nam bộ - Tây Nguyên, để cùng đồng hành với bà con vượt qua những khó khăn trước mắt, khắc phục một phần những thiệt hại vừa qua và để tiếp tục tái đầu tư sản xuất nông nghiệp.
 - + Các tổ chức đoàn thể PVCFC đã tổ chức nhiều chương trình hoạt động có ý nghĩa thiết thực mang thương hiệu, văn hóa, bản sắc Phân bón Cà Mau như chương trình làm mới bản thân chào mừng 10 năm thành lập Công ty; phát động và tham gia giải chạy PetroVietnam - Cà Mau 2021 “Bước chạy tương lai - Vươn xa tầm vóc”, Lễ hội bánh dân gian, “Món ngon mùa dịch - Việc nhỏ, việc tử tế”, Bếp 0 đồng, quyên góp ủng hộ bà con từ các tỉnh trở về quê

hương Cà Mau.

- + Từ ngày 8/12/2021 Khu nhà ở của CBCNV lần đầu tiên đã xuất hiện một số ca dương tính với SARS-Cov-2. Ban chỉ đạo phòng chống Covid phối hợp với CDC Cà Mau tiến hành test nhanh, hướng dẫn cách ly, chăm sóc sức khỏe cho Người lao động giúp cho dịch được kiểm soát nhanh chóng.
- Đánh giá của Ban TGD liên quan đến các chỉ tiêu môi trường
 - + Công tác an ninh, an toàn, môi trường và phòng chống cháy nổ: Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật hiện hành và áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 để kiểm soát công tác môi trường tại Công ty. Các nguồn thải của Nhà máy được kiểm soát chặt chẽ và được giảm thiểu tối đa về số lượng và kiểm soát chất lượng luôn đạt quy định cho phép trước khi thải ra môi trường.
 - + Ngoài quan trắc môi trường định kỳ để kiểm tra chất lượng nước thải, khí thải theo quy định, Công ty còn lắp đặt các hệ thống quan trắc tự động, liên tục giám sát khí thải, nước thải truyền trực tiếp dữ liệu về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Cà Mau và kết quả không có thông số nào vượt giới hạn cho phép. Đối với chất thải rắn (Chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại) đều được phân loại, thu gom và xử lý đúng quy định.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Bước vào năm 2022 PVCFC tiếp tục đối diện với những khó khăn thách thức như: Tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp khi tốc độ lây lan nhanh của những biến chủng mới ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu; căng thẳng giữa Nga và Ukraine tác động tiêu cực đến thị trường tài chính toàn cầu, giá dầu tăng cao, lạm phát, đứt gãy chuỗi logistic, nguồn cung khan hiếm. Với thuận lợi được Tập đoàn tiếp tục hỗ trợ trong việc đảm bảo đủ nguồn cung cấp khí để vận hành ở công suất tối ưu, cùng với nội lực và quyết tâm cao của toàn thể CBCNV, Công ty cổ phần Phân bón Cà Mau tiếp tục đặt ra kế hoạch 2022 với các chỉ tiêu tương đối thách thức để trình ĐHĐCĐ như sau, cụ thể:

I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Vận hành Nhà máy Đạm Cà Mau, đảm bảo công tác sản xuất các loại sản phẩm hiện tại của Công ty (Urê và NPK) hiệu quả, an toàn, ổn định, tối ưu công suất.
2. Triển khai nhanh đưa vào sử dụng các chương trình/đề án tối ưu hóa và tiết kiệm năng lượng nâng cao hiệu quả sản xuất Urê và NPK.
3. Nghiên cứu đa dạng hóa nguồn nguyên, nhiên liệu cho sản xuất urê, NPK tăng tính linh hoạt, chủ động và bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
4. Tập trung công tác phát triển thị trường, hệ thống phân phối và tăng độ nhận biết về NPK Cà Mau tại các thị trường mục tiêu, đặc biệt phát triển hiệu quả ở thị trường Tây Nam Bộ. Đưa sản phẩm phân bón hữu cơ xâm nhập thị trường mục tiêu.
5. Xây dựng mô hình kinh doanh mới để gia tăng giá trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

6. Tạo ra chế phẩm nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón và chuyên dùng cho cây trồng trên nền Urê/NPK. Có ít nhất 2 chế phẩm được áp dụng trên bộ sản phẩm kinh doanh có hiệu quả.
7. Tiếp tục thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã được Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương, địa phương, Tập đoàn ban hành. Thường xuyên cập nhật dự báo diễn biến của dịch bệnh Covid-19, xây dựng kế hoạch thích ứng an toàn, kiểm soát dịch bệnh đảm bảo phù hợp với chiến lược chuyển trạng thái kinh tế - xã hội của Chính phủ và đặc thù hoạt động của đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.
8. Thực hiện chuyên đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống ERP, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của Tập đoàn.
9. Hoàn thiện Hệ thống quản trị theo Thông lệ quản trị công ty tốt nhất nhằm tăng sức cạnh tranh và giá trị thị trường của Phân bón Cà Mau.
10. Phối hợp với PVN để triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc PVCFC phù hợp với đề án tái cấu trúc Tập đoàn giai đoạn 2021-2025 ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
11. Bám sát các cơ quan có thẩm quyền của Quốc hội để sửa đổi Luật 71 năm 2014 về việc đưa mặt hàng phân bón là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng.
12. Tiếp tục xây dựng văn hóa công ty tạo môi trường và động lực phát triển bền vững.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022 CỦA PVCFC

1. Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Urê quy đổi	Nghìn tấn	860,10
	<i>Trong đó: Các sản phẩm phân bón từ gốc Urê</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>80,00</i>
1.2	NPK	Nghìn tấn	80,00
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Urê	Nghìn tấn	770,27
2.2	Các sản phẩm phân bón từ gốc Urê	Nghìn tấn	80,00
2.3	NPK	Nghìn tấn	80,00
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	202,00

2. Kế hoạch tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
I	Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.059,73
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	543,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	513,26
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	73,92
II	Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6.447,03
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.016,52
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	542,11
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	512,41
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	67,73

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
6	Đầu tư XDCB và MS TTB		
6.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	929,96
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	929,96
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	
6.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	929,96
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	290,67
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	639,29

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

Công tác đầu tư năm 2022 tập trung hoàn thiện các dự án chuyển tiếp:

Stt	Hạng mục	Nội dung thực hiện năm 2022
1	Hạng mục cải hoán và cung cấp CO2 thô	Hoàn thành chạy thử nghiệm thu, quyết toán dự án
2	Trung tâm Nghiên cứu phát triển PVCFC	Hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư và thi công một số hạng mục, hạ tầng kỹ thuật
3	Dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy 300.000 tấn/năm	Hoàn thành công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành.

Và trọng tâm là đầu tư “Dự án kho đầu mối Long An”, “Trụ sở Trạm liên lạc tại thành phố Hồ Chí Minh” đồng thời tiếp tục nghiên cứu cơ hội đối với các dự án tìm nguồn nguyên liệu, nhiên liệu thay thế khí, đa dạng hóa sản phẩm, đầu tư xây dựng hệ thống số hóa hoạt động quản trị sản xuất, xây dựng Datawarehouse cũng như mua sắm vật tư thiết bị đảm bảo nhà máy luôn được duy trì hoạt động an toàn, ổn định, cụ thể:

Stt	Hạng mục	Mục đích nghiên cứu đầu tư
1	Dự án kho đầu mối Long An	Hiện nay PVCFC vẫn thực hiện thuê kho chứa hàng và vẫn đang đáp ứng công tác bán hàng với sản lượng như hiện tại. Tuy nhiên theo định hướng chiến lược phát triển, Công ty cần mở rộng công tác sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm như Urê, NPK, Phân bón hữu cơ, phân hữu cơ vi sinh... và các loại phân bón khác. Như vậy nhu cầu về lượng nguyên liệu phục vụ sản xuất và sản lượng sản phẩm sẽ tăng cao. Hơn nữa để chủ động, linh hoạt và hiệu quả trong công tác bán hàng, nguyên liệu để sản xuất phải đảm bảo liên tục, ngoài ra còn yếu tố cơ hội, vì vậy PVCFC cần thiết phải có kho để chứa nguyên liệu, sản phẩm.
2	Trụ sở Trạm liên lạc tại thành phố Hồ Chí Minh	Với định hướng quy mô phát triển của Công ty theo tầm nhìn chiến lược đến năm 2025 trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực, sản xuất kinh doanh phân bón tại Việt Nam và Đông Nam Á, việc xây dựng Văn phòng mới hiện đại, tiện ích và xứng tầm của doanh nghiệp hàng đầu là cần thiết xem xét, nghiên cứu và thực hiện đầu tư.
3	Dự án đầu tư nhà máy khí hóa than	Thực hiện chiến lược về nghiên cứu, tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế nguồn khí nguyên liệu hiện hữu của Nhà máy Đạm Cà Mau, với mục tiêu giảm sức ép về nguồn khí, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Stt	Hạng mục	Mục đích nghiên cứu đầu tư
4	Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh	Phân bón hữu cơ là xu hướng tất yếu theo định hướng phát triển của ngành nông nghiệp trong tương lai theo hướng phát triển bền vững cũng như gia tăng vị thế, thương hiệu, sức cạnh tranh của công ty.

IV. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN

1. Về công tác quản trị Công ty

- Tiếp tục phối hợp với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam để thực hiện các mục tiêu về sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi mặt để kịp thời khắc phục các tồn tại nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch, chiến lược đề ra.
- Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu Data warehouse và kết nối các hệ thống ứng dụng trên nền tảng CNTT.
- Xây dựng đào tạo đội ngũ dự nguồn cho các vị trí chủ chốt; xây dựng đội ngũ chuyên gia đáp ứng nhu cầu thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chiến lược phát triển của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện đề án tái tạo văn hóa PVCFC.

2. Vận hành sản xuất

- Tập trung chú trọng công tác vận hành giữ vững nhịp độ sản xuất hoạt động của nhà máy đảm bảo sản lượng sản xuất theo kế hoạch đề ra.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu, nâng cấp các phần mềm ứng dụng, tự động hóa cho hoạt động nhà máy; xây dựng logsheet đưa vào phân hệ IMS, tính toán đưa ra các bộ dữ liệu cho thiết bị liên quan công suất, hiệu suất, tình trạng hệ thống, các rủi ro thiết bị để theo dõi hỗ trợ công tác giám sát, quản trị vận hành sản xuất.
- Tiếp tục mở rộng triển khai các chương trình tối ưu hóa tiết giảm/tiết kiệm so với định mức theo các nhóm năng lượng khí và điện; cải tạo các cụm thiết bị để nâng công suất xưởng amô và urê.
- Tiếp tục tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế khí hiện hữu: nghiên cứu cơ hội các dự án sản xuất khí từ công nghệ khác; phối hợp với PVN về quy hoạch tổng thể nguồn khí dài hạn cho khu vực Tây Nam Bộ.

3. Kinh doanh và phát triển thị trường

- Tiếp tục giữ vững và gia tăng thị trường hiện hữu; xem xét định hướng phát triển dòng sản phẩm urê màu, các dòng sản phẩm có sự khác biệt...
- Tập trung chiếm lĩnh thị trường mục tiêu Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt cho NPK Cà Mau; tổ chức công tác thu mua nguyên liệu sản xuất NPK và bố trí công tác logistics hiệu quả.
- Nghiên cứu, xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo từng quy mô và đối tượng cây trồng tập trung cho khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.
- Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu tập trung cho bộ nhận diện Phân bón Cà Mau, bao gồm các nhóm phân Đạm Cà Mau, phân phức hợp NPK, phân bón hữu cơ vi sinh.

- Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động kinh doanh (nâng cấp DMS, phát triển các chức năng trên app 2Nông, xây dựng và phát triển hệ thống Omni Contact Center...).

4. Đầu tư Xây dựng cơ bản

- Đẩy nhanh công tác quyết toán đối với các dự án hoàn thành và chủ động triển khai đối với dự án mới.
- Bám sát mục tiêu chiến lược để triển khai công tác nghiên cứu và đánh giá khả thi các dự án, hạng mục tối ưu hóa tiêu hao năng lượng, giảm sự phụ thuộc vào nguồn cấp khí.
- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, M&A để đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ gia tăng giá trị, lợi nhuận cho công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ, kiểm soát tốt chi phí, chất lượng các dự án đầu tư. Rà soát, đánh giá lại hiệu quả đầu tư của dự án phù hợp với tình hình và các yếu tố thị trường trước khi phê duyệt.

5. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát hoàn thiện các nội dung xây dựng chính sách chế độ cho đội ngũ quy hoạch cấp trung và các vị trí chủ chốt, quan trọng để giữ chân và thu hút nguồn nhân lực hiệu quả.
- Cải tiến chính sách lương, thưởng công bằng theo hướng phù hợp với khả năng đóng góp của từng cá nhân và triển khai theo từng giai đoạn.
- Xây dựng chương trình đào tạo thực tế (nhân viên, cấp dưới đề xuất lên những khóa học phù hợp đáp ứng mục tiêu công việc và phát triển cá nhân), Lãnh đạo bộ phận dành quỹ thời gian để đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự phụ trách.
- Ứng dụng tối đa nền tảng hệ thống học trực tuyến E-learning để đào tạo, thi, khuyến khích CBCNV xây dựng giao trình video để đưa lên hệ sinh thái E-learning.
- Đẩy mạnh đào tạo nâng cao tay nghề đội ngũ thực hiện công tác bảo dưỡng, đặc biệt là lĩnh vực điện, điều khiển.

6. Nghiên cứu khoa học công nghệ

- Nghiên cứu cung cấp các dịch vụ trong chuỗi cung ứng phân bón theo hình thức B2B.
- Mở rộng nghiên cứu tìm kiếm cơ hội với những dòng sản phẩm được dự báo là xu thế cũng như mạnh dạn dừng đối với các hướng nghiên cứu chưa thực sự khả thi.
- Thúc đẩy và khuyến khích CBCNV triển khai các đề tài nghiên cứu, các sáng kiến cải tiến đem lại hiệu quả rõ rệt cho công ty.
- Nghiên cứu và triển khai các giải pháp để tăng nguồn nguyên, nhiên liệu thay thế khí cho sản xuất của PVCFC. Ưu tiên thực hiện các giải pháp chi phí đầu tư thấp, mang lại hiệu quả nhanh chóng và rõ rệt.

7. Tài chính

- Xây dựng hệ thống quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất, nghiên cứu lập báo cáo tài chính theo thông lệ quốc tế IFRS.
- Thu xếp vốn cho các dự án đảm bảo hiệu quả, quản lý và bảo toàn vốn cho Công ty.

- Bám sát các cơ quan Tập đoàn, Bộ, Ngành để giải trình về những bất cập khi triển khai Luật thuế 71/2014/QH13 đối với mặt hàng phân bón, kiến nghị lên Quốc hội sớm điều chỉnh đưa phân bón vào đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng.

8. Về môi trường, an toàn và sức khỏe

- Chủ động, kịp thời nắm bắt các chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ ngành... trong công tác phòng chống dịch. Siết chặt toàn bộ quy trình phòng chống dịch đảm bảo không gián đoạn sản xuất kinh doanh.
- Duy trì hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001 (EM.14000); tiêu chuẩn OHSAS 18001 cho Hệ thống quản lý An toàn Sức khỏe nghề nghiệp.
- Kiểm soát chặt chẽ công tác an ninh, an toàn và PCCC tại nhà máy./.

PHẦN 3.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với Quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trước khi HĐQT ra quyết định.
- Thường xuyên xem xét, rà soát đảm bảo các hoạt động của công ty phù hợp với chiến lược phát triển công ty.
- Trong năm 2021, với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, HĐQT PVCFC đã tổ chức triển khai và thực hiện các hoạt động theo nội dung đã được quy định tại Điều lệ và Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty theo một cách thức phù hợp, đúng quy định, tập trung các công việc quan trọng như: i) Tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định; ii) Giao và chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ 2021 giao, iii) Xây dựng Chiến lược Công ty và các Chỉ tiêu kế hoạch trong 5 năm (đến 2025); iv) Đẩy mạnh việc hoàn thành dự án NPK để đưa vào kinh doanh thương mại; v) Rà soát và hoàn thiện, ban hành các quy chế để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT và Ban điều hành; vi) Nâng cao năng lực quản trị Công ty, phù hợp với tình hình thực tế và các thông lệ tốt về quản trị công ty, đưa Công ty ngày càng phát triển và bền vững.

2. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT:

HĐQT đã phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách chuyên môn cho từng lĩnh vực. Theo đó các Thành viên HĐQT đã chủ động lên kế hoạch làm việc và định kỳ kiểm tra, giám sát, đôn đốc BDH trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, chủ động trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các phương hướng hoạt động SXKD, cụ thể như:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Lĩnh vực phụ trách
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	- Phụ trách chung các hoạt động của HĐQT; Chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện chiến lược tổng thể; Các kế hoạch SXKD dài hạn; Các dự án đầu tư quy mô lớn thuộc chiến lược phát triển Công ty.
2	Ông Văn Tiến Thanh	TV HĐQT - Tổng giám đốc	- Đại diện theo pháp luật của Công ty; Chỉ đạo BDH triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của HĐQT; Xúc tiến đầu tư, phát triển các dự án hợp tác, liên doanh, liên kết vốn của Công ty với các đơn vị khác; Theo dõi hoạt động của Công ty con;
3	Ông Trần Mỹ	TV HĐQT	- Xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm; Tài chính, kế toán, thống kê; quản lý và sử

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Lĩnh vực phụ trách
			<p>dụng vốn; Đánh giá hiệu quả, triển khai, quyết toán các dự án đầu tư; Xây dựng, sửa đổi, cập nhật hệ thống văn bản quy phạm nội bộ thuộc thẩm quyền HĐQT; Công tác nội chính, văn phòng, các sự kiện liên quan đến việc hợp tác, ký kết biên bản ghi nhớ thuộc thẩm quyền HĐQT; Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quản lý các loại cổ phần phát hành, chào bán, huy động vốn thông qua việc phát hành cổ phần; Chuẩn bị tổ chức các kỳ họp ĐHCĐ; Phụ trách công tác quan hệ nhà đầu tư;</p>
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp, thoái vốn, mua bán sáp nhập doanh nghiệp; Xây dựng, cập nhật và thực hiện chiến lược; Kinh doanh, truyền thông, chuyển đổi số; Phát triển, quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty; Vận hành, sản xuất; Mua sắm hàng hóa và dịch vụ; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Chính sách cán bộ, thi đua khen thưởng/kỷ luật, lương thưởng, chế độ phúc lợi; An sinh xã hội, quan hệ với địa phương, các đối tác; Văn hóa Doanh nghiệp, văn hóa, thể thao.
5	Bà Nguyễn Minh Phượng (từ 01/01/2021 đến 24/6/2021)	TV độc lập HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát chi phí chung; Giải pháp về quản trị biến động, quản lý thay đổi và giải quyết khủng hoảng;
6	Ông Lê Đức Quang	TV HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác vận hành và sản xuất an toàn, hiệu quả của Nhà máy Đạm Cà Mau và các Nhà máy của Công ty con trực thuộc - Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC); Công tác tối ưu hóa, hợp lý hóa sản xuất; Công tác nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; Công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy của Nhà máy Đạm Cà Mau và các Nhà máy của Công ty con trực thuộc - Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC); Công tác quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật; Công tác ISO, pháp chế; Các giải pháp về quản trị biến động, quản lý thay đổi và giải quyết khủng hoảng.
7	Ông Trương Hồng (Từ 24/4/2021)	TV HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác nghiên cứu phát triển (NCPT; chiến lược phát triển nhân sự trong mảng NCPT; Giám sát công tác trích lập, sử dụng quỹ nghiên cứu khoa học; Theo dõi, giám sát về nội dung chuyên môn liên quan đến công tác NCPT (trừ chức năng giám sát về đầu tư xây dựng cơ bản); - Chủ tịch Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Lĩnh vực phụ trách
8	Bà Đỗ Thị Hoa (Từ 24/4/2021)	TV HĐQT độc lập	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác Kiểm toán nội bộ; Công tác thanh, kiểm tra với các cơ quan, đơn vị bên trong và bên ngoài Công ty; Công tác Kiểm soát nội bộ, Quản trị rủi ro; Công tác tài chính, kế toán, thống kê, quản lý và sử dụng vốn, kiểm soát chi phí chung toàn Công ty; - Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro

Tất cả các thành viên HĐQT trên cơ sở nhiệm vụ được phân công đã thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình, góp phần giúp công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 được ĐHĐCĐ giao.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị và Ban Kiểm toán nội bộ

- Sau khi được thành lập, các ủy ban (Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro và Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng) tổ chức họp để phân công nhiệm vụ cho các thành viên, xây dựng quy chế hoạt động và từng bước phát huy vai trò, hỗ trợ HĐQT trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định.
- Ban kiểm toán nội bộ, căn cứ vào kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được HĐQT phê duyệt, đã thực hiện kiểm toán các đơn vị chức năng trực thuộc Công ty. Các báo cáo kết quả kiểm toán đều được Ban Điều hành xem xét, cho ý kiến và HĐQT thông qua, để làm cơ sở cho các đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện các khuyến nghị, cải tiến.

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT.

- Cuộc họp đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT được tổ chức vào cuộc họp cuối cùng của HĐQT trong năm (24/12/2021) với thành phần tham gia: tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban TGD và các lãnh đạo quản lý khác với sự hỗ trợ của Thư ký Công ty - Phụ trách Quản trị Công ty.
- Tiêu chí đánh giá: Sử dụng biểu mẫu đánh giá chuẩn của tư vấn IFC bao gồm 36 câu hỏi, được chia thành 5 phần, gồm: i) Thẩm quyền và thông tin chung, ii) Cơ cấu thành phần nhân sự HĐQT, iii) Cơ cấu các Ủy ban, iv) Quy chế làm việc, v) Nghĩa vụ và trách nhiệm với thang điểm từ 1-5.

Kết quả:

- Theo kết quả đánh giá của các TVHĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2021, về cơ bản, các tiêu chí đánh giá về cơ cấu và các hoạt động của HĐQT trong năm 2021 đều đạt kết quả tốt. HĐQT Công ty đã có cơ cấu phù hợp, đa dạng về lĩnh vực chuyên môn, giới tính và có nhiều kinh nghiệm liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập đảm bảo quy định về số lượng và tiêu chí độc lập. Các thành viên HĐQT độc lập đã làm việc và cho ý kiến khách quan về các vấn đề thuộc thẩm quyền, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan.
- HĐQT xây dựng kế hoạch cụ thể, thuận lợi cho việc phối hợp triển khai bên cạnh việc phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT chi tiết, rõ ràng dựa trên năng lực

chuyên môn, kỹ năng và kinh nghiệm của từng TV HĐQT đã đóng góp hiệu quả cho hoạt động của HĐQT.

- Việc thành lập 2 Ủy ban (Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng) và Ban hành các quy chế giúp HĐQT nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả năng lực quản trị của Công ty.
- Trên cơ sở các Quy định về hoạt động của HĐQT, năm 2021, các TV HĐQT đã phát huy vai trò và trách nhiệm của mình, đã xem xét và biểu quyết các vấn đề về toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, kịp thời xử lý các vấn đề cấp bách, phê duyệt chiến lược phát triển công ty đề TGD triển khai thực hiện, đạt được kết quả SXKD năm 2021 một cách xuất sắc.
- Tóm lại, năm 2021 hoạt động của HĐQT tương đối tốt, HĐQT đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, vượt qua khó khăn thách thức và góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch mà ĐHCĐ giao. Các nội dung thuộc trách nhiệm và thẩm quyền HĐQT về quản trị, quản trị rủi ro, tuân thủ, giám sát thực hiện chiến lược, nhân sự và lương thưởng đã được thực thi nghiêm túc. Các ý kiến đề xuất nâng cao hiệu quả kèm theo các ý kiến đánh giá đều được ghi nhận và triển khai tổ chức thực hiện. Về cá nhân, các thành viên HĐQT đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm bổ phận của mình.

5. Các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT.

- Trong năm 2021, HĐQT đã họp 12 phiên theo định kỳ 1 lần/tháng và 34 lần lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, xem xét tình hình sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư, đặc biệt đôn đốc tiến độ dự án NPK và có chỉ đạo kịp thời trong bối cảnh dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức và tham gia 39 phiên họp/đào tạo khác (21 cuộc họp chuyên đề, 9 buổi đào tạo và 9 cuộc họp ngắn để xử lý các tờ trình của TGD) để trao đổi chuyên sâu các công việc chuyên môn hay định hướng chiến lược và chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện.
- Các phiên họp của HĐQT đều được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, tài liệu phiên họp được Thư ký Công ty tổng hợp và gửi trước phiên họp theo quy định.
- Tham dự họp HĐQT của các thành viên:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp đầy đủ
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Ông Văn Tiến Thanh	TV HĐQT	12/12	100%	
3	Ông Trần Mỹ	TV HĐQT	12/12	100%	
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT	12/12	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Phương	TV HĐQT độc lập	3/12	25%	(*)
6	Ông Lê Đức Quang	TV HĐQT	12/12	100%	(*)
7	Ông Trương Hồng	TV HĐQT độc lập	9/12	75%	(*)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp đầy đủ
8	Bà Đỗ Thị Hoa	TV HĐQT độc lập	9/12	75%	(*)

(*) Bà Nguyễn Minh Phương miễn nhiệm TV HĐQT độc lập từ ngày 27/4/2021; ông Lê Đức Quang miễn nhiệm TV HĐQT độc lập và được bầu làm TV HĐQT từ ngày 27/4/2021; Ông Trương Hồng và bà Đỗ Thị Hoa được bầu làm TV HĐQT độc lập từ ngày 27/4/2021.

- Danh mục các Nghị quyết/quyết định quan trọng HĐQT đã ban hành trong năm 2021 như Phụ lục đính kèm.

6. Hoạt động và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2021

6.1 Về hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

- Các thành viên HĐQT độc lập đã phát huy tốt vai trò của mình trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ để đảm bảo lợi ích chung của Công ty và Cổ đông.
- Thành viên HĐQT độc lập của PVCFC đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia cho ý kiến, biểu quyết các vấn đề quyết định của HĐQT. Các ý kiến đóng góp của thành viên HĐQT độc lập trong lĩnh vực được phân công trong năm 2021 đã thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm, đảm bảo sự khách quan và độc lập.

6.2. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập đối với hoạt động của HĐQT Công ty.

- HĐQT PVCFC đã xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực cụ thể, theo đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy kiến thức, kinh nghiệm của từng thành viên và tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.
- Hoạt động của HĐQT tuân thủ các nguyên tắc về quản trị công ty được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định khác của Pháp luật.
- HĐQT đã hoạt động tuân thủ các quy định về quản trị công ty nghiêm ngặt, đảm bảo các điều kiện thuận lợi để thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty. Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định hiện hành. HĐQT cũng đã thường xuyên xem xét cập nhật, điều chỉnh phân cấp cho Ban điều hành để giảm bớt sự tham gia vào các hoạt động cụ thể, qua đó đã tập trung nhiều hơn vào công tác định hướng, giám sát.
- HĐQT thường xuyên rà soát, cập nhật các mục tiêu kế hoạch đảm bảo các hoạt động phù hợp với chiến lược phát triển công ty, xây dựng chiến lược dài hạn để Công ty ngày càng phát triển bền vững.
- HĐQT đã chú trọng việc nâng cao năng lực quản trị Công ty qua việc thuê các đơn vị tư vấn (IFC, Deloitte...) để đánh giá tình hình quản trị Công ty, qua đó xây

dựng lộ trình để phù hợp với thông lệ quản trị công ty tốt; thành lập 02 Ủy ban (Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng) để tăng cường công tác quản trị và phát huy vai trò giám sát của các ủy ban. (Mặc dù Công ty áp dụng cơ cấu tổ chức quản lý theo điểm a, khoản 1 điều 137, Luật doanh nghiệp 2020 gồm ĐHĐCĐ, HĐQT, TGD và BKS, không bắt buộc phải có các Ủy ban).

- HĐQT, Ban TGD và BKS đã có sự phối hợp tốt trong xử lý công việc để đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty được thông suốt và đạt hiệu quả cao nhất.

7. Đào tạo về quản trị công ty:

- Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và đã được đào tạo về quản trị công ty.
- Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT đã chủ động tham gia các lớp tập huấn, hội thảo ... về công tác quản trị công ty, các thông lệ tốt về quản trị công ty trong khu vực và thế giới do Sở giao dịch chứng khoán TPHCM (HOSE), Deloitte, Viện thành viên HĐQT (VIOD) tổ chức để kịp thời nắm bắt và cập nhật các quy định, chính sách mới, đáp ứng nhu cầu công việc.

8. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Chi tiết thù lao HĐQT được tổng hợp và thể hiện tại Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác của Ban quản lý điều hành.
- Các chi phí hành chính và chi phí liên quan phục vụ hoạt động HĐQT tuân thủ theo các Quy chế, quy định liên quan của Công ty và được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Công ty.

9. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty tuân thủ đầy đủ các quy tắc quản trị theo quy chế và các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

10. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; giao dịch với công ty con.

- Không có.
- Hợp đồng hoặc giao dịch với các tổ chức, cá nhân có liên quan:
 - + Hợp đồng mua bao bì của công ty con - Công ty CP bao bì Dầu khí Việt Nam với tổng giá trị hợp đồng tạm tính là: 194,2 tỷ đồng (hiệu lực hợp đồng từ ngày 20/07/2021 đến ngày 19/07/2022).
 - + Phụ lục hợp đồng mua nguyên liệu khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) - là Công ty mẹ nắm giữ 75,56% cổ phần.
 - + Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thương hiệu với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) - là Công ty mẹ nắm giữ 75,56% cổ phần.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2021 như sau:

1. Phương thức giám sát:

- Giám sát quá trình lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Tham dự các cuộc họp thường kỳ của BĐH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng quý nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban TGD, bộ máy giúp việc cho Ban TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.
- Ngoài các cuộc họp chuyên đề riêng với Ban điều hành, giám sát một số đơn vị, HĐQT thông qua UB Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ban Kiểm toán nội bộ, kết hợp với Ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát thực tế nhằm nắm bắt tình hình hoạt động SXKD thực tế của Công ty. Giám sát, trao đổi với các đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán và thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành.

2. Kết quả giám sát:

HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc (TGD) đã hoàn thành tốt vai trò điều hành SXKD, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2021, cụ thể như sau:

- Đã quản lý, điều hành hoạt động SXKD với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Công ty theo đúng Điều lệ, Quy chế quản trị doanh nghiệp cũng như các quy định của Pháp luật có liên quan.
- Không ngừng cải tiến nâng cao năng lực quản trị chuyên nghiệp, hiện đại, từng bước hoàn thiện các công cụ quản trị từ sản xuất, quản trị tài chính cho đến quản trị rủi ro, quản trị chiến lược.
- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược tiếp tục được thực hiện bài bản theo lộ trình với các giải pháp cụ thể, sẵn sàng chuẩn bị cho những tình huống bất lợi hay các rủi ro có thể xảy ra trong tương lai.
- Thường xuyên rà soát, đánh giá chi tiết các dự án đầu tư, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm đảm bảo các dự án được triển khai an toàn, đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
- Với những kết quả đạt được trong năm 2021, dù khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, HĐQT đã thực hiện tổng kết, thảo luận và đánh giá: Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã có nỗ lực to lớn và thực hiện rất tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2021, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Đặc biệt, Ban Điều hành đã làm tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm, đảm bảo an toàn sức khỏe nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC NĂM 2022.

Năm 2022, trước tình hình đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, giá dầu tăng cao, cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà sản xuất phân bón trong nước và các nhà nhập khẩu, chuỗi cung ứng toàn cầu phục hồi chậm, ... HĐQT PVCFC đã xác định những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm như sau:

- Tiếp tục vận hành Nhà máy Đạm Cà Mau hiệu quả, an toàn, ổn định tối ưu công suất.
- Tiếp tục định hướng nghiên cứu đa dạng hóa nguồn nguyên, nhiên liệu cho sản xuất ure tăng tính linh hoạt, chủ động và bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo vận hành và khai thác hiệu quả phân xưởng NPK, đáp ứng tối đa nhu cầu thị trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số.
- Thúc đẩy các dự án đầu tư có hiệu quả, mang tính chiến lược./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN HÀNH NĂM 2021
(Đính kèm Báo cáo của HĐQT năm 2021)

Stt	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	12/NQ-PVCFC	04/01/2021	Thông qua Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2021 của Công ty	100%
2	19/QĐ-PVCFC	05/01/2021	Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý công tác đào tạo của Công ty	100%
3	69/NQ-PVCFC	14/01/2021	Thông nhất chủ trương ký kết HĐ chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu	100%
4	136/NQ-PVCFC	25/01/2021	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức và thành lập Ban Marketing	100%
5	145/QĐ-PVCFC	25/01/2021	Nghị quyết phiên họp tháng 01/2021	100%
6	146/QĐ-PVCFC	25/01/2021	Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2021 của Người đại diện làm công tác kiểm soát tại PPC	100%
7	175/BC-PVCFC	29/01/2021	Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết	100%
8	203/TB-PVCFC	05/02/2021	Thông báo kết luận của HĐQT về việc quyết toán dự án cảng nhập nguyên liệu	100%
9	212/QĐ-PVCFC	03/02/2021	Bổ nhiệm lại cán bộ (KTT Đinh Như Cường)	100%
10	334/NQ-PVCFC	02/3/2021	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 02/2021	100%
11	585/QĐ-PVCFC	30/3/2021	Phê duyệt, ban hành Quy trình kiểm toán nội bộ	100%
12	586/NQ-PVCFC	30/3/2021	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 03/2021	100%
13	615/QĐ-PVCFC	31/3/2021	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
14	641/QĐ-PVCFC	02/4/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm của Nhà máy Đạm Cà Mau	100%
15	424/TB-PVCFC	06/4/2021	Thông báo Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
16	697/NQ-PVCFC	07/4/2021	Thông qua mục tiêu kế hoạch phát triển đến năm 2025 và định hướng phát triển đến năm 2035-2045 Của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%
17	767/QĐ-PVCFC	15/4/2021	Thành lập Tổ thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình Sản xuất phân bón phức hợp từ Urea nóng chảy, công suất 300.000 tấn/năm	100%
18	856/QĐ-PVCFC	27/4/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%
19	857/QĐ-PVCFC	27/4/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%
20	867/QĐ-PVCFC	29/4/2021	Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị Công ty	100%
21	875/NQ-PVCFC	29/4/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 04/2021	100%
22	968/NQ-PVCFC	17/5/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 5/2021	100%
23	969/NQ-PVCFC	17/5/2021	Cập nhật Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%

Stt	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	971/NQ-PVCFC	17/5/2021	Phê duyệt kế hoạch mua sắm hàng hóa Cung cấp hóa chất sản xuất ure năm 2021	100%
25	984/QĐ-PVCFC	17/5/2021	Ban hành Chương trình hành động của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau thực hiện Nghị quyết 01/CP-NQ ngày 01/01/2021 của Chính phủ về Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021	100%
26	1059/QĐ-PVCFC	26/5/2021	Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2020 bằng tiền cho cổ đông	100%
27	1101/QĐ-PVCFC	31/5/2021	Phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020	100%
28	1123/QĐ-PVCFC	01/6/2021	Điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng thực hiện thanh toán cổ tức năm 2020 bằng tiền cho cổ đông	100%
29	1150/QĐ-PVCFC	02/6/2021	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm hàng hóa Đơn hàng số 21-025 "Cung cấp bao bì cho Nhà máy Đạm Cà Mau"	100%
30	1151/QĐ-PVCFC	02/6/2021	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm hàng hóa Đơn hàng số 21-071 "Cung cấp hóa chất sản xuất Ure"	100%
31	1446/NQ-PVCFC	29/6/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 6/2021	100%
32	1459/QĐ-PVCFC	29/6/2021	Phê duyệt kinh phí ủng hộ Quỹ vắc xin phòng Covid-19 của Chính phủ Việt Nam	100%
33	1467/QĐ-PVCFC	29/6/2021	Phê duyệt danh sách tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi từ ngày 01/7/2021 đến ngày 30/6/2022 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%
34	1471/NQ-PVCFC	30/6/2021	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	100%
35	1498/QĐ-PVCFC	02/7/2021	Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hoạt động, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của PVCFC	100%
36	1189/BC-PVCFC	23/7/2021	Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết (6 tháng năm 2021)	100%
37	1723/NQ-PVCFC	02/8/2021	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 07/2021	100%
38	1732/QĐ-PVCFC	04/8/2021	Thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và quản trị rủi ro	100%
39	1733/QĐ-PVCFC	04/8/2021	Thành lập và ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản trị, nhân sự và lương thưởng	100%
40	1735/QĐ-PVCFC	04/8/2021	Bổ nhiệm nhân sự Ủy ban Quản trị, nhân sự và lương thưởng	100%
41	1736/QĐ-PVCFC	04/8/2021	Bổ nhiệm nhân sự Ủy ban Kiểm toán và quản trị rủi ro	100%
42	1807/QĐ-PVCFC	13/8/2021	Phê duyệt ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ của PVCFC	100%
43	1905/NQ-PVCFC	30/8/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 8/2021	100%

Stt	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
44	2006/QĐ-PVCFC	14/9/2021	Phê duyệt bổ sung chi phí An sinh xã hội năm 2021 để hỗ trợ xe cứu thương cho các tỉnh/thành phố đang bùng phát dịch bệnh Covid-19	100%
45	2147/NQ-PVCFC	04/10/2021	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 9/2021	100%
56	2150/QĐ-PVCFC	04/10/2021	Ban hành Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của PVCFC	100%
47	2178/QĐ-PVCFC	07/10/2021	Thành lập ban Dự án điều phối thực hiện các khuyến nghị của IFC về tăng cường quản trị Công ty.	100%
48	2190/QĐ-PVCFC	08/10/2021	Phê duyệt ban hành Quy chế văn thư lưu trữ của PVCFC	100%
49	2357/NQ-PVCFC	01/11/2021	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị tháng 10/2021	100%
50	2361/QĐ-PVCFC	02/11/2021	Ban hành quy chế quản lý hoạt động kinh doanh của PVCFC	100%
51	2559/QĐ-PVCFC	29/11/2021	Quyết định ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của PVCFC	100%
52	2611/NQ-PVCFC	02/12/2021	Nghị quyết ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị	100%
53	2612/QĐ-PVCFC	02/12/2021	Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hoạt động Marketing của PVCFC	100%
54	2691/NQ-PVCFC	13/12/2021	Nghị quyết về việc ủy quyền cho TGD quyết định giá bán NH3 do Nhà máy ĐCM sản xuất	100%
55	2713/QĐ-PVCFC	14/12/2021	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế quản lý tài chính của PVCFC	100%
56	2714/QĐ-PVCFC	14/12/2021	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế quản lý và sử dụng vốn bằng tiền của PVCFC	100%
57	2715/QĐ-PVCFC	14/12/2021	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế Quản lý nợ của PVCFC	100%
58	2720/NQ-PVCFC	14/12/2021	Phê duyệt kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022 của PVCFC	100%
59	2868/QĐ-PVCFC	27/12/2021	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý VBQPNB của PVCFC	100%
60	2890/NQ-PVCFC	27/12/2021	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2021 của PVCFC	100%
61	2891/QĐ-PVCFC	27/12/2021	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chuyên gia của PVCFC	100%
62	2946/QĐ-PVCFC	30/12/2021	Quyết định phê duyệt bổ sung kinh phí An sinh xã hội 2021	100%
63	2952/NQ-PVCFC	30/12/2021	Thông qua Chiến lược nghiên cứu phát triển sản phẩm mới giai đoạn 2021-2035 và tầm nhìn đến năm 2045 của PVCFC	100%
64	2964/NQ-PVCFC	31/12/2021	Nghị quyết phiên họp tháng 12.2021	100%

PHẦN 4.
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Cà Mau, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021,
kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát và Đề xuất lựa chọn
đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020,

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau năm 2022 như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./ .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phan Thị Cẩm Hương

PHẦN I: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên năm 2021

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Để công tác kiểm tra, giám sát đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động sớm làm cơ sở triển khai thực hiện và đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên thông qua. Ban Kiểm soát đã nghiêm túc triển khai các nội dung trong kế hoạch hoạt động năm 2021; Bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế; Thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (TGD), việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế, Quy định của Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty một cách thường xuyên, liên tục và chặt chẽ. Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát đều cẩn trọng xem xét, phân tích đánh giá các Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm định các Báo cáo tài chính của công ty; Xem xét và có ý kiến đối với các văn bản, Quy chế trình HĐQT phê duyệt, chấp thuận; Giám sát công tác đầu tư xây dựng và triển khai định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh thông qua việc tham dự các cuộc họp xây dựng, triển khai và các báo cáo liên quan; Thực hiện kiểm tra hoạt động tại một số Ban chức năng, đơn vị trực thuộc và đơn vị thành viên của Công ty; Giám sát việc thực hiện kiến nghị các đoàn thanh tra, kiểm tra, của đơn vị cấp trên; Tham gia các đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp có liên quan của Công ty.

Thông qua việc thực hiện các hoạt động trên, Ban Kiểm soát đã có những đánh giá cụ thể về kết quả đạt được của đơn vị, kịp thời chỉ ra những thiếu sót, hạn chế và cảnh báo những rủi ro đồng thời có những góp ý, kiến nghị những giải pháp đến Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Với công tác kiểm tra, giám sát như trên, trong năm 2021 Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát (BKS) gồm có 03 thành viên, các Kiểm soát viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ một cách độc lập dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:

➤ Bà Phan Thị Cẩm Hương - Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của Ban kiểm soát như: Triệu tập các cuộc họp Ban kiểm soát; đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường để xử lý những trường hợp vi phạm Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty; thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty; tham khảo ý kiến với chủ tịch HĐQT đối với các báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ.
- Tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát hàng năm trình ĐHĐCĐ thông qua và tổ chức triển khai thực hiện.

- Giám sát công tác kinh doanh, marketing; công tác tài chính, kế toán, thống kê của công ty; chủ trì thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của công ty.
- Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Trình các báo cáo của Ban kiểm soát lên ĐHĐCĐ, PVN hoặc Cổ đông lớn khác khi có yêu cầu theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của Công ty.

➤ **Ông Đỗ Minh Dương - Kiểm soát viên chuyên trách:**

- Giám sát công tác kế hoạch, đầu tư; công tác nhân sự, đào tạo, tiền lương, chính sách của Công ty; công tác nghiên cứu phát triển.
- Lập các báo cáo thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và năm.
- Tham gia công tác kiểm tra các Phòng/Ban/Đơn vị theo kế hoạch của Ban Kiểm soát hoặc phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ, các Ban liên quan; Tổng hợp ý kiến các thành viên tại các đợt kiểm tra, lập các biên bản kiểm tra thuộc phạm vi công việc được phân công phụ trách.
- Giám sát việc công ty thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra theo phạm vi công việc được phân công phụ trách.

➤ **Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm soát viên không chuyên trách (từ ngày 01/01/2021 đến 27/04/2021)**

- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn tại Công ty; tham gia thẩm định các BCTC.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.

➤ **Ông Trần Văn Bình - Kiểm soát viên chuyên trách: (từ ngày 28/04/2021 đến 31/12/2021):**

- Giám sát việc thực hiện công tác mua sắm; công tác công tác vận hành sản xuất của nhà máy; công tác xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật.
- Lập các báo cáo của Ban kiểm soát lên ĐHĐCĐ, PVN hoặc Cổ đông lớn khác khi có yêu cầu theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty .
- Tham gia công tác kiểm tra các Phòng/Ban/Đơn vị theo kế hoạch của Ban Kiểm soát hoặc phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ, các Ban liên quan; Tổng hợp ý kiến các thành viên tại các đợt kiểm tra, lập các biên bản kiểm tra thuộc phạm vi công việc được phân công phụ trách.
- Giám sát việc công ty thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra theo phạm vi công việc được phân công phụ trách.

Nhận xét: Các thành viên trong Ban kiểm soát đã nỗ lực, chủ động giải quyết công việc, đề xuất xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát.

II. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức sáu (06) cuộc họp thông qua các vấn đề sau: Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS, xây dựng và triển khai kế hoạch

hoạt động Ban kiểm soát; thông qua các báo cáo trình ĐHĐCĐ; thẩm định các báo cáo tài chính, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

- Tham dự các cuộc họp của các thành viên:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp đầy đủ
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng BKS	6/6	100%	
2	Ông Đỗ Minh Đương	KSV	6/6	100%	
3	Ông Nguyễn Quốc Huy	KSV	1/6	17%	(*)
4	Ông Trần Văn Bình	KSV	5/6	83%	(*)

(*) Ông Nguyễn Quốc Huy miễn nhiệm TV Ban kiểm soát từ ngày 27/4/2021; Ông Trần Văn Bình được bầu làm TV Ban kiểm soát từ ngày 27/4/2021.

- Kết quả các cuộc họp Ban kiểm soát:

Stt	Ngày/ tháng	Nội dung	Kết luận/ đánh giá	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	26/3/2021	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và thẩm định BCTC năm 2020	Trong năm 2020 đơn vị đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD được đại ĐHĐCĐ thông qua; Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, cũng kết quả SXKD của công ty.	3/3	3/3
		Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ năm 2021; đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 và thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát	Thông nhất và thông qua các nội dung trong báo cáo.	3/3	3/3
2	04/5/2021	Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát và triển khai công tác kiểm tra năm 2021 của Ban Kiểm soát	Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát và triển khai công tác kiểm tra năm 2021 theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua	3/3	3/3
3	18/5/2021	Thẩm định tình hình SXKD và BCTC quý I năm 2021	Trong quý I năm 2021, các chỉ tiêu về sản lượng sản lượng tiêu thụ Ure, doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng cao so với kế hoạch; tình hình tài chính công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn.	3/3	3/3

4	28/9/2021	Thẩm định BCTC giữa niên độ năm 2021; đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> - Về tình hình SXKD: Trong 6 tháng đầu năm Công ty nỗ lực tiêu thụ sản phẩm, vận hành nhà máy an toàn, ổn định, tiết giảm chi phí và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt lợi nhuận trước thuế tăng rất cao so với kế hoạch; tình hình tài chính công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn - Về kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm và kế hoạch 3 tháng cuối năm: Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất các nội dung theo biên bản cuộc họp để triển khai thực hiện 	3/3	3/3
5	01/11/2021	Thẩm định tình hình SXKD và BCTC quý III, 9 tháng đầu năm 2021	Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ Ure, tổng doanh thu, thu nhập, các khoản nộp NSNN và đặc biệt là lợi nhuận tăng rất cao so với kế hoạch; tình hình tài chính công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn	3/3	3/3
6	29/12/2021	Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022	- Ban kiểm soát đã rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 và thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2022 để sớm có cơ sở triển khai thực hiện và trình ĐHĐCĐ thông qua.	3/3	3/3

III. Tiền lương, thù lao chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và các kiểm soát viên:

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng thu nhập của Ban Kiểm soát năm 2021 là 3,28 tỷ đồng.

IV. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính năm 2021

1. Tình hình sản xuất kinh doanh

➤ *Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:*

Trong năm 2021, bên cạnh thuận lợi do giá bán tăng mạnh thì PVCFC cũng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, giá dầu tăng mạnh. Tuy nhiên, với sự nỗ lực thực hiện các giải pháp tối ưu hóa năng lượng/nguyên liệu, tiết kiệm/tiết giảm chi phí, duy trì vận hành nhà máy an toàn ổn định và linh động trong công tác bán hàng, PVCFC đã hoàn thành vượt mức đa số các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Cụ thể như sau (*theo Báo cáo tài chính hợp nhất sau*

kiểm toán của PVCFC):

- Tổng sản lượng sản xuất Ure quy đổi: 898,56 nghìn tấn, đạt 103% kế hoạch.
- Tổng sản lượng sản xuất NPK: 48,19 nghìn tấn, đạt 101% kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ Ure: 755,5 nghìn tấn, đạt 99% kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ sản phẩm gốc Ure: 68,42 nghìn tấn, đạt 109% kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ NPK: 38,39 nghìn tấn, đạt 81% kế hoạch.
- Phân bón tự doanh: 161,07 nghìn tấn, đạt 107% kế hoạch.
- Tổng doanh thu, thu nhập: 10.042 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.956 tỷ đồng, đạt 212% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 1.826 tỷ đồng, đạt 211% kế hoạch.
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: 222 tỷ đồng, đạt 225% kế hoạch.
- Chi trả cổ tức: Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 8% (tương ứng 800 đ/cổ phiếu).

(Ghi chú: Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 thực hiện theo công bố 2064/PVCFC-IR ngày 27/12/2021 của PVCFC. Các chỉ tiêu này được điều chỉnh thay thế các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được thông qua tại Nghị quyết phiên họp thường niên năm 2021 số 854/NQ-PVCFC ngày 27/04/2021)

➤ **Công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản:**

Dự án đầu tư sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm chậm tiến độ so với kế hoạch; Từ ngày 01/12/2021 nhà bản quyền đã phối hợp cùng Tổng thầu và PVCFC kiểm tra toàn bộ dây chuyền và tiến hành chạy thử sản phẩm công thức NPK 20-20-15, 16-16-8 ...

Ngoài ra, PVCFC cũng triển khai một số dự án khác như: Dự án cải hoán và cung cấp CO2 thô, dự án kho chứa nguyên liệu Long An, dự án Trung tâm Nghiên cứu phát triển ...

Tổng giá trị thực hiện đầu tư và mua sắm trang thiết bị trong năm 2021 là 72,58 tỷ đồng đạt 75% kế hoạch.

➤ **Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:**

Trong năm 2021 PVCFC đã xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ban/phòng chức năng; Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện các Quy chế, Quy định và Quy trình hoạt động theo mô hình mới phù hợp với mục tiêu chiến lược công ty.

Trong quý III/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã thành lập Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng để hoàn thiện mô hình quản trị theo thông lệ tốt, đảm bảo các hoạt động tại Công ty vận hành hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế, quy trình nội bộ.

➤ **Công tác quản trị:**

Công tác quản trị luôn được Ban lãnh đạo PVCFC chú trọng hàng đầu, tiên phong đưa vào ứng dụng các công cụ hệ thống quản trị tiên tiến, thực hiện chuyển đổi công

nghệ số, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, ... cụ thể:

- Trong bối cảnh dịch Covid-19 năm 2021, công ty đã thích nghi “sống chung với đại dịch”, hạn chế tối đa tác động của việc giãn cách xã hội làm đình trệ, gián đoạn cung ứng nhờ có sự chuẩn bị tốt các nền tảng công nghệ.
- Triển khai dự án tăng cường năng lực quản trị Công ty: Thành lập Ban dự án điều phối thực hiện các khuyến nghị của IFC: (i) Cam kết Công ty áp dụng các thực tiễn Quản trị Doanh nghiệp tốt; (ii) Xây dựng và công bố Quy tắc Đạo đức và Ứng xử Kinh doanh; (iii) Cải thiện việc công bố thông tin trong báo cáo thường niên để thể hiện cam kết của Công ty đối với tiêu chí bền vững (ESG); (iv) Chính sách quản trị quyền lợi các bên liên quan; (v) xây dựng kế hoạch triển khai dự án thúc đẩy bình đẳng giới tại PVCFC.
- Xây dựng báo cáo tài chính, báo cáo quản trị theo thông lệ quốc tế IFRS; Quản trị hoạt động R&D và tài sản trí tuệ, quản lý rủi ro...nhằm tăng sức cạnh tranh, hấp dẫn nhà đầu tư và nâng cao giá trị doanh nghiệp.
- Tái tạo văn hóa PVCFC: Về cơ bản đã xây dựng xong phần văn hóa bản sắc và đang tập trung vào giai đoạn sống với văn hóa bản sắc.

➤ **Công tác đầu tư tài chính:**

Tính đến ngày 31/12/2021, PVCFC chỉ đầu tư vào một (01) Công ty con - Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC), với số vốn góp là 20,83 tỷ đồng, chiếm 51,03% vốn điều lệ. Trong năm 2021, PPC đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 5,8 tỷ đồng đạt 102,2% kế hoạch, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 12,08%.

➤ **Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro:**

Hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty được thiết lập ngay từ những năm đầu thành lập công ty và được quan tâm, chú trọng trong việc kiểm tra, kiểm soát tuân thủ, hoạt động, tài chính, rủi ro của Công ty.

Công ty đã hoàn thiện mô hình quản trị theo 03 tuyến. Các quy trình nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro được xây dựng theo chuẩn COSO, công tác kiểm toán nội bộ cũng được HĐQT rất quan tâm và đã thuê tư vấn rà soát lại quy trình, quy chế kiểm toán nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ 03 năm và xây dựng bản đồ đảm bảo nhằm giúp 3 tuyến quản trị hoạt động hiệu quả.

Hiện hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty đang vận hành tốt, có hiệu quả. Các rủi ro hàng đầu được sớm nhận diện và đưa ra giải pháp ứng phó kịp thời.

2. Thẩm định báo cáo tài chính:

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, năm 2021 đảm bảo tính đúng đắn, minh bạch trong các báo cáo. Kết quả thẩm định như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.

- Các chỉ số tài chính cơ bản cho thấy tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể:
 - + Tỷ số thanh toán hiện hành đạt 2,28 lần
 - + Tỷ số thanh toán nhanh đạt 1,59 lần
 - + Hệ số nợ/Tổng tài sản đạt 0,32 lần
 - + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu đạt 0,48 lần
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế hợp nhất trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 26,46%
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế hợp nhất trên tổng tài sản (ROA) đạt 18,46%
 - + Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2021 đạt 1,2 lần (VCSH hợp nhất tại 31/12/2021 là 7.478 tỷ đồng/VCSH hợp nhất tại 31/12/2020 là 6.326 tỷ đồng).

V. Đánh giá vai trò, trách nhiệm và tính độc lập của Kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH PricewaterhouseCooper (PwC) Việt Nam được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của PVCFC. PwC đã thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC bán niên, năm 2021 một cách cẩn trọng, độc lập, khách quan. Đơn vị kiểm toán đã tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện kiểm toán. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VI. Đánh giá kết quả hoạt động và báo cáo của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác

Trong năm 2021, HĐQT đã họp 12 phiên theo định kỳ 1 lần/tháng và 34 lần lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, xem xét tình hình sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư, đặc biệt đơn đốc tiến độ dự án NPK và có chỉ đạo kịp thời trong bối cảnh dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức và tham gia 39 phiên họp/đào tạo khác (21 cuộc họp chuyên đề, 9 buổi đào tạo và 9 cuộc họp ngắn để xử lý các tờ trình của TGD) để trao đổi chuyên sâu các công việc chuyên môn hay định hướng chiến lược và chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện.

HĐQT đã ban hành 64 văn bản bao gồm các Nghị quyết, Quyết định và các Chỉ thị liên quan đến hoạt động của PVCFC theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

HĐQT đã chú trọng việc nâng cao năng lực quản trị Công ty, đã thuê các đơn vị tư vấn (IFC, Deloitte...) để đánh giá tình hình quản trị Công ty, qua đó xây dựng lộ trình để phù hợp với thông lệ quản trị công ty tốt. HĐQT đã thành lập Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ủy ban Quản trị - Nhân sự và Lương thưởng để tăng cường công tác quản trị và phát huy vai trò giám sát của các Ủy ban. Các Thành viên HĐQT độc lập đảm nhiệm vị trí Chủ tịch các Ủy ban nhằm tăng tính độc lập trong việc thực hiện nhiệm vụ của các Ủy Ban.

Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Trong năm 2021 HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo, cũng

như định hướng chiến lược và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

Các thành viên HĐQT độc lập đã phát huy tốt vai trò của mình, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ để đảm bảo lợi ích chung của Công ty và Cổ đông.

Ban Tổng giám đốc nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.

Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD của công ty một cách linh hoạt, chủ động và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2021.

Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc trình ĐHĐCĐ đã phản ánh đầy đủ, trung thực công tác quản lý, điều hành và kết quả hoạt động của Công ty.

VII. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định Công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan, mời tham gia đầy đủ các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động tại Công ty để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

Ban kiểm soát đã thực hiện hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo với cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

VIII. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Trong năm 2021 không có giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch phát sinh tại PVCFC.

- Hợp đồng hoặc giao dịch với các tổ chức, cá nhân có liên quan:

- + Hợp đồng mua bao bì của công ty con - Công ty CP bao bì Dầu khí Việt Nam với tổng giá trị hợp đồng tạm tính là: 194,2 tỷ đồng (hiệu lực hợp đồng từ ngày 20/07/2021 đến ngày 19/07/2022).
- + Phụ lục hợp đồng mua nguyên liệu khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)
 - là Công ty mẹ nắm giữ 75,56% cổ phần.

- + Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thương hiệu với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) - là Công ty mẹ nắm giữ 75,56% cổ phần.

IX. Kiến nghị.

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tại PVCFC theo kế hoạch năm 2022 tiếp tục đạt hiệu quả cao, Ban kiểm soát kiến nghị một số nội dung như sau:

- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị theo thông lệ tốt, đặc biệt là công tác quản trị rủi ro.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đa dạng hóa nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa sản phẩm để tăng tính linh hoạt và phát triển bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục thực hiện công tác tiết kiệm/tiết giảm chi phí, tối ưu hóa năng lượng nhằm giúp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh
- Hoàn thành công tác quyết toán dự án NPK và xây dựng kế hoạch cụ thể tiêu thụ sản phẩm NPK đảm bảo chất lượng và đạt hiệu quả cao.

X. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022.

Trong năm 2022, thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên 2022, Ban kiểm soát tập trung kiểm tra giám sát các nội dung chính sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.
- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý, năm 2022; tình hình triển khai các các dự án đầu tư.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của PVCFC.
- Lập các báo cáo trình ĐHĐCĐ và thực các nhiệm vụ khác theo đúng quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

PHẦN II: ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Trên cơ sở xem xét, đánh giá năng lực các công ty Kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH KPMG (Việt Nam), Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022./.

PHẦN 5.
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ KIỂM TOÁN

Xin xem tại website của PVCFC: <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu/bao-cao-tai-chinh/2021>

PHẦN 6.
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, CHIA CỔ TỨC NĂM 2021
VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

(*) 20% LNST phần vượt Kế hoạch đã được thông qua (tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân của NLD);

(**) Vốn điều lệ năm 2021: 5.294 tỷ đồng.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty:

Stt	Khoản mục	Giá trị
		(tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2022 theo kế hoạch	747,38
1	LNST chưa phân phối năm 2021 chuyển sang năm 2022	235,38
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo kế hoạch	512,00
II	Kế hoạch phân phối LNST lũy kế năm 2022	652,29
1	Quỹ Đầu tư phát triển (30% Lợi nhuận sau thuế)(i)	153,60
3	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	75,17
4	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v) (20% phần LNST năm 2022 vượt KH)	
5	Dự kiến chia cổ tức (8% VDL tương đương 800 đồng/cổ phiếu)	423,52

(i): Quỹ đầu tư phát triển : 30 % Lợi nhuận sau thuế

(u): Quỹ Khen thưởng, phúc lợi

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty : 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách

(v): Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.

(w): Vốn điều lệ năm 2022: 5.294 tỷ đồng.

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết định.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông PVCFC xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS PVCFC;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Nguyên

PHẦN 7.

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC NĂM 2021 CỦA BAN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao	Tiền thưởng	Tổng cộng	Ghi chú
3.	Trần Văn Bình	Kiểm soát viên chuyên trách	659,24	43,60	702,84	Từ T4/2021
4.	Nguyễn Quốc Huy	Kiểm SV không chuyên trách	26,73	-	26,73	Đến T4/2021
III.	Ban Tổng Giám đốc:		6.658,49	880,75	7.539,24	
1.	Trần Chí Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc	1.344,52	177,85	1.522,37	
2.	Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc	1.344,52	177,85	1.522,37	
3.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	1.344,52	177,85	1.522,37	
4.	Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	1.344,52	177,85	1.522,37	
5.	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	1.280,41	169,37	1.449,78	
IV.	Kế toán trưởng:		1.277,70	135,21	1.412,91	
1.	Đình Như Cường	Kế toán trưởng	1.277,70	135,21	1.412,91	
Tổng cộng:			19.045,15	2.312,96	21.358,11	

- Tiền lương, thù lao gồm: Tiền lương tháng, lương bổ sung đã chi năm 2021 và dự kiến chi trong năm 2022 theo nguồn QTL, thù lao ước thực hiện năm 2021.
- Tiền thưởng và phúc lợi bao gồm: Tiền thưởng ước thực hiện năm 2021 dự kiến chi trong năm 2022.

II. Kế hoạch năm 2022 Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Căn cứ:

- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Tình hình thực hiện năm 2021, nhiệm vụ kế hoạch và số lượng thành viên Ban quản lý, điều hành năm 2022,

Công ty xây dựng Quỹ tiền lương, thù lao, Quỹ thưởng kế hoạch 2022 và cơ chế xác định Quỹ tiền lương, thù lao, Quỹ thưởng thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

2. Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

- Số lượng nhân sự của HĐQT và BKS: 10 người. Trong đó: 08 người chuyên trách và 02 người không chuyên trách;

- Tiền lương bình quân kế hoạch của HĐQT và BKS: 90 triệu đồng/người/tháng.

- Thù lao của HĐQT và BKS không chuyên trách: 18,00 triệu đồng/người/tháng.
- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS: 9.269,924 triệu đồng.
- Quỹ tiền thưởng của HĐQT và BKS: 1.063,211 triệu đồng.
- **Tổng cộng:** **10.333,135** triệu đồng.

3. Phân phối tiền lương, tiền thưởng Ban quản lý điều hành:

Việc phân phối quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng của Ban quản lý điều hành thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

4. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, thù lao và Quỹ tiền thưởng thực hiện:

a. Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

b. Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Nguyên

PHẦN 8.
BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Cà Mau, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Phân bón Dầu Khí Cà Mau

I. Căn cứ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. Nội dung

Nhằm đáp ứng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết và bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.</i>	2029
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.</i>	4669
3	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái</i>	4773
4	Công thông tin. <i>Chi tiết: Thiết lập mạng xã hội</i>	6312

(Chi tiết như phụ lục đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Nguyên

PHỤ LỤC

(Đính kèm Tờ trình ngày .../4/2022 v/v bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau)

Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

1. Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái:

- Mã ngành 2029: Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu.

Chi tiết: *Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.*

Lý do: Cùng góp sức cho sự phát triển nông nghiệp bền vững cũng như sự phù hợp với sứ mệnh của PVCFC là góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón và an toàn lương thực bằng cách tiên phong cung cấp các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng. Chính vì thế, xu thế sử dụng các chế phẩm sinh học đang là giải pháp tối ưu để phục hồi đất sản xuất nông nghiệp của nước ta hiện nay. Đồng thời, phát huy được thế mạnh hiện có của Công ty, phát triển được các dòng sản phẩm mới, nâng cao thương hiệu và vị thế doanh nghiệp trên thị trường.

Theo chiến lược nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới giai đoạn 2021-2035 và tầm nhìn đến năm 2045 của Công ty đã được thông qua tại Nghị quyết số 2952/NQ-PVCFC ngày 30/12/2021 của Hội đồng quản trị. Theo đó, sẽ đa dạng hóa sản phẩm, mà cụ thể là dòng sản phẩm phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh, hữu cơ khoáng và các chế phẩm hoạt chất sinh học cải tạo đất hay các chế phẩm trừ sâu, chế phẩm trừ bệnh và chế phẩm kích hoạt sinh trưởng dựa trên công nghệ sinh học là một trong những nội dung của chiến lược phát triển các dòng sản phẩm mới của Công ty.

2. Kinh doanh các chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái:

- Mã ngành 4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.

Chi tiết: *Bán buôn chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.*

- Mã ngành 4773: Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.

Chi tiết: *Bán lẻ chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.*

Lý do: Phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty, song song với việc Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái, Công ty sẽ kinh doanh các chế phẩm hoạt chất sinh học do các đơn vị khác sản xuất nhằm phát triển đa dạng hóa các sản phẩm của Công ty, phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

3. Thiết lập mạng xã hội:

Mã ngành 6312: Công thông tin.

Chi tiết: *Thiết lập mạng xã hội.*

Lý do: Thực hiện các nội dung liên quan đến chiến lược của Công ty, được sự thông qua của ĐHĐCĐ Công ty đã thiết lập trang thông tin điện tử “2 Nông” nhằm

mục đích cung cấp thông tin tổng hợp cho khách hàng, thông qua trang thông tin điện tử để quảng bá hình ảnh/sản phẩm kinh doanh, tạo sự kết nối với khách hàng.

Để nâng cao hiệu quả của việc tiếp cận khách hàng nhanh chóng, hiệu quả, vừa có được môi trường để hỗ trợ hướng dẫn người tiêu dùng sử dụng sản phẩm vừa định hướng, kiểm soát nội dung tương tác cũng như tận dụng được các nguồn lực bên ngoài để truyền thông cho sản phẩm và dịch vụ của Công ty một cách tốt hơn, phù hợp với thực tiễn xã hội. Các đơn vị chức năng đã đề xuất **thiết lập mạng xã hội** (diễn đàn nông nghiệp) nhằm cho phép Công ty tiếp xúc với các khách hàng mục tiêu thông qua hình thức trực tuyến. Đồng thời, thay đổi cách thức tương tác với khách hàng, dễ dàng đo lường sự hiệu quả thông qua hình thức quảng bá trực tuyến. Điều đó, giúp khách hàng dễ dàng có được thông tin về sản phẩm, dịch vụ của Công ty, đồng thời tạo sự kết nối, chủ động hơn trong khâu tiếp thị sản phẩm, tăng uy tín cho thương hiệu “Phân bón Cà Mau”./.

PHẦN 9.
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Số: /NQ-PVCFC

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp số: 01/BB-ĐHĐCĐ-2022 và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 26/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ	
				KH	Thực hiện	So sánh (%)	
A	B	C	I	2	3	4=3/2	5=3/I
I	Chỉ tiêu sản lượng						
1	Sản xuất các sản phẩm						
-	Urê quy đổi	Nghìn tấn	934,77	875,49	898,56	103%	96%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm từ gốc urê</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>35,51</i>	<i>74,30</i>	<i>75,25</i>	<i>101%</i>	<i>212%</i>
-	NPK	Nghìn tấn		47,87	48,19	101%	
2	Tiêu thụ sản phẩm						
-	Urê	Nghìn tấn	973,39	765,87	755,50	99%	78%
-	Sản phẩm từ gốc urê	Nghìn tấn	35,15	62,65	68,42	109%	195%
-	NPK	Nghìn tấn		47,18	38,39	81%	
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	171,48	150,00	161,07	107%	94%
II	Chỉ tiêu tài chính hợp nhất						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.700,33	9.168,32	10.041,67	110%	130%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	716,53	924,45	1.956,27	212%	273%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	662,45	867,50	1.826,12	211%	276%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	87,09	98,85	222,41	225%	255%
III	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.663,86	9.132,59	10.056,63	110%	131%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	714,83	920,66	1.950,55	212%	273%

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ	
				KH	Thực hiện	So sánh (%)	
A	B	C	I	2	3	4=3/2	5=3/I
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	661,56	864,57	1.821,83	211%	275%
4	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	80,24	91,87	196,77	214%	245%
5	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	14%	17%	37%	212%	273%
6	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	112,89	96,84	72,58	75%	64%

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2022:

Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Urê quy đổi	Nghìn tấn	860,10
	<i>Trong đó: Các sản phẩm phân bón từ gốc Urê</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>80,00</i>
1.2	NPK	Nghìn tấn	80,00
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Urê	Nghìn tấn	770,27
2.2	Các sản phẩm phân bón từ gốc Urê	Nghìn tấn	80,00
2.3	NPK	Nghìn tấn	80,00
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	202,00

Kế hoạch tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
I	Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.059,73
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	543,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	513,26
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	73,92
II	Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6.447,03
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.016,52
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	542,11
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	512,41
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	67,73
6	Đầu tư XDCB và MS TTB		
6.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	929,96
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	929,96
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	
6.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	929,96
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	290,67
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	639,29

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.

1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát.

1.5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2022:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH KPMG (Việt Nam), Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- 1.6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
- 1.7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2021.
Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2021 như sau:

Stt	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2021	1.930,52
1	LNST chưa phân phối năm 2020 chuyển sang năm 2021	160,95
2	LNST năm 2021	1.821,83
3	Điều chỉnh LN liên quan đến cổ phần hóa	(52,27)
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2021	1.695,14
1	Quỹ Đầu tư phát triển (30% Lợi nhuận sau thuế)	546,55
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	195,67
	<i>Trong đó: -Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động</i>	96,68
	<i>-Quỹ Thưởng người quản lý</i>	2,31
	<i>Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động (*)</i>	96,68
4	Chia cổ tức (18% VĐL tương đương 1.800 đồng/cổ phiếu)**)	952,92
III	LNST chưa phân phối năm 2021 chuyển sang năm 2022 (***)	235,38

(*) 20% LNST phần vượt Kế hoạch đã được thông qua (tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân của NLD);

(**) Vốn điều lệ năm 2021: 5.294 tỷ đồng

- 1.8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Khoản mục	Giá trị
		(tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2022 theo kế hoạch	747,38
1	LNST chưa phân phối năm 2021 chuyển sang năm 2022	235,38
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo kế hoạch	512,00
II	Kế hoạch phân phối LNST lũy kế năm 2022	652,29
1	Quỹ Đầu tư phát triển (30% Lợi nhuận sau thuế)(i)	153,60
3	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	75,17
4	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v) (20% phần LNST năm 2022 vượt KH)	
5	Dự kiến chia cổ tức (8% VĐL tương đương 800 đồng/cổ phiếu)	423,52

(i): Quỹ đầu tư phát triển : 30 % Lợi nhuận sau thuế

(u): Quỹ Khen thưởng, phúc lợi

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty : 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách

(v): Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch.

(w): Vốn điều lệ năm 2022: 5.294 tỷ đồng.

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết định.

1.9. Thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

- Thực hiện năm 2021: **12.405,97** triệu đồng.

1.10. Thông qua Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tạm tính như sau:

- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS: 9.269,924 triệu đồng.

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT và BKS: 1.063,211 triệu đồng.

- Tổng cộng: **10.333,135** triệu đồng.

b. Phân phối tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

c. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao thực hiện năm 2022:

Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

1.11. Thông qua nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.</i>	2029
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái.</i>	4669
3	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ chế phẩm hoạt chất sinh học phục vụ nông nghiệp - công nghiệp - môi trường sinh thái</i>	4773
4	Công thông tin. <i>Chi tiết: Thiết lập mạng xã hội</i>	6312

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một cách linh hoạt các nội dung tại mục 1.2, 1.8, 1.10 Điều 1 cho phù hợp tình hình thực tế sản xuất kinh doanh.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2022.

Điều 4. Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Trưởng các ban, đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Ngọc Nguyễn